## **KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**Môn: Hoạt động trải nghiệm**

**Tiết 46 THAM GIA KẾT NỐI: “VÒNG TAY YÊU THƯƠNG”**

**Thứ Hai ngày 23 tháng 12 năm 2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- HS được tham gia trực tiếp vào hoạt động Kết nối “Vòng ta yêu thương” bằng việc làm phù hợp như: góp sách vở, đồ dùng học tập, quần áo,…tặng các bạn vùng khó khăn.

**2. Năng lực**

**Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác; Tự chủ, tự học.

**Năng lực riêng:** Hiểu được ý nghĩa của việc tham gia kết nối “Vòng tay yêu thương”.

**3. Phẩm chất**

- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**a. Đối với GV**

- Nhắc HS mặc đúng đồng phục, trang phục biểu diễn.

**b. Đối với HS:**

- Mặc lịch sự, sạch sẽ; đầu tóc gọn gàng.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
|  | **I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen với các hoạt động chào cờ.  **b. Cách tiến hành:** GV cho HS ổn định tổ chức, nhắc nhở HS chỉnh đốn hàng ngũ, trang phục để thực hiện nghi lễ chào cờ.  **II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **a. Mục tiêu:** HS tham gia các hoạt động trong phong trào chăm sóc cây xanh.  **b. Cách tiến hành:**  - GV nhắc nhở HS chỉnh đốn hàng ngũ, thực hiện nghi lễ chào cờ.  - HS nghe GV nhận xét kết quả thi đua của tuần vừa qua và phát động phong trào của tuần tới.  *-* Nhà trường tổ chức cho HS tham gia hoạt động Kết nối “Vòng tay yêu thương” với một số hoạt động sau:  *+ Đại diện nhà trường tổng kết và nhận xét về việc hưởng ứng, mức độ tích cực tham gia hoạt động Kết nối “Vòng tay yêu thương” của HS toàn trường.*  *+ GV tổ chức cho HS tập hợp những món quà đã chuẩn bị để gửi tặng các bạn HS vùng khó khăn. GV hướng dẫn HS để riêng quà theo từng phân loại: quần áo, sách vở, đồ dùng học tập.*  *+ Đại diện nhà trường khen ngợi, khuyến khích những cá nhân tập thể lớp tích cực tham gia hoạt động.*  *C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_11.png*  **III. HOẠT ĐỘNG CỦNG CỐ, NỐI TIẾP**  - Nhận xét tiết chào cờ  - Văn nghệ  - Tuyên dương HS | - HS chào cờ.  - HS lắng nghe, tiếp thu, thực hiện.  - HS tham gia nhiệt tình, đầy đủ. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

## **KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**Môn: Tiếng Việt**

**Tiết 151+152 Để lại cho em**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh mà HS địa phương dễ phát âm sai và viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng theo các dấu câu và theo nghĩa. Tốc độ đọc khoảng 60 tiếng / phút. Đọc thầm nhanh hơn lớp 1.

- Hiểu nghĩa của các từ ngữ trong bài. Trả lời được các câu hỏi về công việc của mỗi người, vật, con vật. Hiểu ý nghĩa của bài thơ: Bài thơ nói về tình cảm của người chị dành cho người em, để lại cho em những đồ dùng của mình và mong em ngoan, đáng yêu, vượt qua những cơn ốm của tuổi nhỏ.

- Biết hỏi đáp về đặc điểm của một số sự vật: đôi dép, đôi tất, hai bàn tay.

- Tưởng tượng và nói lời chị âu yếm, dỗ em khi em ốm.

- Nhận biết nội dung chủ điểm.

**2. Năng lực**

+ Năng lựcđặc thù: Năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự chủ và tự học.

+ Năng lực văn học:

- Nhận diện được bài thơ.

- Biết bày tỏ sự yêu thích với một số từ ngữ hay, hình ảnh đẹp.

**3. Phẩm chất**

- Bồi dưỡng tình cảm yêu thương với anh chị em trong gia đình.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên**

- Giáo án.

- Máy tính, máy chiếu.

**2. Đối với học sinh**

- SGK.

- Vở bài tập Tiếng Việt 2, tập một.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **10’** | **I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  **CHIA SẺ VỀ CHỦ ĐIỂM**  **Mục tiêu:** Giúp HS nhận biết được nội dung của toàn bộ chủ điểm, tạo tâm thế hứng thú cho HS và từng bước làm quen bài học.  **Cách tiến hành:**  - GV chiếu các bức tranh ở BT 1 lên bảng, YC HS quan sát bức tranh thể hiện tình cảm anh, chị, em như thế nào, đặt tên cho bức tranh đó.  - GV mời 1 HS đọc to YC của BT 2.  - GV tổ chức cho HS giới thiệu tranh, ảnh về anh chị em trong gia đình.  - GV nhận xét, khen ngợi HS.  **BÀI ĐỌC 1: ĐỂ LẠI CHO EM**  **1. Giới thiệu bài**  **Mục tiêu:** Tạo tâm thế cho học sinh và từng bước làm quen bài học.  **Cách tiến hành:**  - GV giới thiệu bài học: Hôm nay chúng ta sẽ cùng tìm hiểu bài thơ *Để lại cho em* để hiểu về tình cảm của người chị dành cho em mình như thế nào.  **II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **2. HĐ 1: Đọc thành tiếng**  **Mục tiêu:** Đọc thành tiếng câu, đoạn và toàn bộ văn bản.  **Cách tiến hành:**  - GV đọc mẫu bài thơ *Để lại cho em*.  - GV tổ chức cho HS luyện đọc:  + Đọc nối tiếp: GV chỉ định 5 HS đọc nối tiếp các đoạn của bài thơ. GV phát hiện và sửa lỗi phát âm, uốn nắn tư thế đọc của HS.  + Đọc theo nhóm: GV yêu cầu HS đọc theo nhóm.  + GV tổ chức cho HS thi đọc nối tiếp trước lớp, cho cả lớp bình chọn bạn đọc hay nhất.  + GV mời 1 HS giỏi đọc lại toàn bài.  **3. HĐ 2: Đọc hiểu**  **Mục tiêu:** Hiểu được nghĩa của từ ngữ, trả lời được các CH để hiểu bài thơ.  **Cách tiến hành:**  - GV mời 3 HS tiếp nối đọc 3 CH.  - GV yêu cầu cả lớp đọc thầm lại bài thơ, suy nghĩ trả lời CH theo nhóm đôi.  - GV mời một số HS trả lời CH theo hình thức phỏng vấn.    - GV nhận xét, chốt đáp án.  **4. HĐ 3: Luyện tập**  **Mục tiêu:** Tìm hiểu, vận dụng kiến thức tiếng Việt, văn học trong văn bản: Biết hỏi đáp về đặc điểm của một số sự vật: đôi dép, đôi tất, hai bàn tay; tưởng tượng và nói được lời chị âu yếm, dỗ em khi em ốm.  **Cách tiến hành:**  - GV mời 1 HS đọc YC của BT 1, 2 phần *Luyện tập*.  - GV YC HS làm việc theo cặp, hoàn thành BT.  - GV mời một số HS trình bày kết quả trước lớp.  - GV nhận xét, chốt đáp án, khen ngợi HS:  + BT 1: Dựa vào nội dung bài thơ, hỏi đáp về đặc điểm của một số sự vật: đôi dép, đôi tất, hai bàn tay.  Đôi tất:  - Đôi tất chị để lại cho em như thế nào?  - Đôi tất chị để lại cho em rất xinh.  Đôi dép:  - Đôi dép chị để lại cho em có màu gì?  - Đôi dép chị để lại cho em có màu đỏ.  Hai bàn tay:  - Hai bàn tay của chị như thế nào?  -NHai bàn tay của chị sạch sẽ, thơm thơm.  + BT 2: Đọc khổ thơ 3, tưởng tượng và nói lời chị âu yếm, dỗ em khi em ốm:  *Chị đây rồi! Không sao, em sẽ nhanh khỏe lại thôi!*  **III. HOẠT ĐỘNG CỦNG CỐ, NỐI TIẾP**  - Nhận xét tiết học  - Về nhà chuẩn bị bài mới  - Tuyên dương HS phát biểu xây dựng bài | - HS quan sát, đặt tên cho các bức tranh.  - 1 HS đọc to YC của BT 2. Cả lớp đọc thầm theo.  - HS giới thiệu tranh, ảnh về anh chị em trong gia đình.  - HS lắng nghe.    - HS lắng nghe.    - HS đọc thầm theo.  - HS luyện đọc.    - 3 HS tiếp nối đọc 3 CH.  - Cả lớp đọc thầm lại bài thơ, suy nghĩ trả lời CH theo nhóm đôi.  - Một số HS trả lời CH theo hình thức phỏng vấn. VD:  *+ Câu 1:*  HS 1: Chị để lại những đồ vật gì cho em bé dùng?  HS 2: Chị để lại dép đỏ, mũ len, đôi tất xinh xinh, áo cho em bé dùng.  *+ Câu 2:*  HS 2: Chị còn để lại cho em bé điều gì tốt đẹp?  HS 1: Chị còn để lại cho em bé những điều tốt đẹp: cái ngoan, tay sạch sẽ thơm.  *+ Câu 3:*  HS 1: Bạn đã làm được những việc gì giúp em bé của bạn (hoặc các bạn nhỏ ít tuổi hơn bạn)?  HS 2: *HS trả lời theo thực tế những gì đã làm được.*  - HS lắng nghe.    - 1 HS đọc YC của BT 1, 2 phần *Luyện tập*.  - HS làm việc theo cặp, hoàn thành BT.  - Một số HS trình bày kết quả trước lớp.  - HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

## **KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**Môn: Toán**

**Tiết 76 THỰC HÀNH LẮP GHÉP, XẾP HÌNH PHẲNG**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**:

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Thực hành lắp ghép, xếp hình với các hình phẳng đã biết.

- Vận dụng vào gấp và xếp các hình trong thực tế.

- Biết kiểm đếm và tìm các hình còn thiếu theo một quy luật nhất định.

**2. Phát triển năng lực và phẩm chất:**

*a. Năng lực:*

- Phát triển 3 năng lực chung và năng lực đặc thù Toán học ***(****NL giải quyết vấn đề Toán học; giao tiếp toán học; sử dụng công cụ và phương tiện toán học*).

*b. Phẩm chất:*

***-*** Phát triển phẩm chấtchăm chỉ, đồng thời giáo dục HS tình yêu với Toán học, tích cực, hăng hái tham gia các nhiệm vụ học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1.Giáo viên:** Máy tính, máy chiếu. Các tấm bìa, tờ giấy, que tính, thước thẳng, cây bút để HS thực hành xếp hình

**2.Học sinh:** SGK, vở, đồ dùng học tập,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| 5’ | **I. Hoạt động Khởi động:**  ***Mục tiêu****: Tạo tâm thể tích cực, hứng thú học tập cho HS và kết nối với bài học mới.*  - GV cho HS chơi nhận diện hình  - GV giới thiệu bài, ghi bảng | - HS chơi nhận diện một số hình như: tam giác, tứ giác, vuông, tròn, chữ nhật  - HS lắng nghe, ghi vở |
| 27’ | **II. Hoạt động Thực hành, luyện tập**  **Bài 1 (trang 90)**  ***Mục tiêu:*** *Củng cố kĩ năng nhận dạng hình tam giác, tứ giác, chữ nhật. Vận dụng đặc điểm các hình đó để ghép thành các hình*  a)  -Yêu cầu HS đọc yc.  - Bài 1 yêu cầu gì?  - GV YC HS quan sát và nêu tên hình, đặc điểm hình  -  GV cho HS thảo luận nhóm 4 để tìm ra kết quả trong 03 phút    -GV mời đại diện các nhóm lên chỉ và nêu kết quả ở phần a. hình b có nhiều cách ghép  - Nhận xét đánh giá và kết luận.  b) HÌnh C là tứ giác  -GV mời đại diện các nhóm lên chỉ và nêu kết quả ở phần b. YC nêu đặc điểm hình tứ giác  - Nhận xét đánh giá và kết luận. | - 1HS đọc, lớp đọc thầm  - HS nêu  - 3-4 HS TL (hình chữ nhật, hình tam giác).  - HS TL nhóm, QS các hình A, B, C và so sánh các mảnh bìa dùng để ghép với các hình đó. Xác định được vị trí cần ghép của mỗi mảnh bìa. Nêu các làm và kết quả của mình.  -HS đưa kết quả thảo luận nhóm  -nHS nhận xét  -HS đưa kết quả thảo luận nhóm  - HS nhận xét |
| **Bài 2 (trang 90)**  ***Mục tiêu:*** *Vận dụng đặc điểm các hình để thực hành xếp hình từ hình phẳng cho trước*  **Quy trình gấp:**  *-B1: Tờ giấy màu hình vuông đặt úp mặt, chéo góc, gấp đôi lấy dấu rồi mở ra*  *-B2: Gấp 2 đỉnh 2 bên trùng vào đường dấu giữa tạo thân cá*  *-B3+4: Gấp ngược 2 đỉnh về phía cạnh ngoài (theo đường gấp góc ngoài) tạo vây cá*  *-B5:Lật úp con cá lại*  *-B6: Vẽ thêm miệng, mắt cá*  - Cho HS đọc YC  - Bài toán yêu cầu làm gì?  - GV cho HS quan sát quy trình gấp trong SGK hoi:  +Để gấp được con cá cần chuẩn bị những gì?  +Quy trình gấp con cá gồm mấy bước?  +Để bài gấp đẹp, khi gấp chú ý điều gì?  - GV cho HS thảo luận nhóm 4 gấp con cá theo quy trình. GV quan sát, giúp đỡ  -GV  cho các nhóm trình bày quy trình gấp trước lớp, nêu rõ cách thực hiện ở từng bước.  -GV nhận xét, tuyên dương  -GV cho HS trưng bày cá đã gấp và vẽ trang trí vào giấy A3 theo nhóm 4  -Tổ chức trưng bày “Viên hải dương học” và cho HS đi tham quan  -GV cho học sinh nêu cảm tưởng sau khi đi tham quan bài của lớp  -GV nhận xét, tuyên dương | - 1HS đọc tiếng, lớp đọc thầm  -HS trả lời: gấp con cá bằng giấy màu.  -HS quan sát quy trình và trả lời:  +tờ giấy màu hình vuông, bút màu.  +6 bước  +Gấp đều 2 bên, miết kĩ nếp gấp  - HS thảo luận nhóm bốn gấp cá theo quy trình.  - Đại diện các nhóm lên bảng gấp và trình bày  - HS nhận xét  -HS trưng bày sản phẩm nhóm 4  -HS treo sản phẩm của nhóm và tham quan bài của lớp  - 5-6 HS chia sẻ ý kiến riêng |
| 3’ | **III. Hoạt động Củng cố - nối tiếp**  ***Mục tiêu:*** *Ghi nhớ, khắc sâu nội dung bài*  Hỏi: Qua các bài tập, chúng ta được củng cố và mở rộng kiến thức gì?  GV nhấn mạnh kiến thức tiết học  GV đánh giá, động viên, khích lệ HS. | -HS nêu ý kiến  -HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

## **KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**Môn: Giáo dục thể chất**

**Tiết 31 ĐI THAY ĐỔI HƯỚNG (tiết 4)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1.Về phẩm chất:** Bài học góp phần bồi dưỡng cho học sinh các phẩm chất cụ thể:

- Đoàn kết, nghiêm túc, tích cực trong tập luyện và hoạt động tập thể.

- Tích cực tham gia các trò chơi vận động, có trách nhiệm trong khi chơi trò chơi và hình thành thói quen tập luyện TDTT.

**2. Về năng lực**:

**2.1. Năng lực chung:**

- Tự chủ và tự học: Tự xem trước cách thực hiện các bài tập đi theo các hướng trong sách giáo khoa và quan sát động tác mẫu của giáo viên.

- Giao tiếp và hợp tác: Biết phân công, hợp tác trong nhóm để thực hiện các động tác và trò chơi.

**2.2. Năng lực đặc thù:**

- NL chăm sóc SK:  Biết thực hiện vệ sinh sân tập, thực hiện vệ sinh cá nhân để đảm bảo an toàn trong tập luyện.

- NL vận động cơ bản: Thực hiện được các bài tập đi theo các hướng.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

+ Giáo viên chuẩn bị:  Tranh ảnh, trang phục thể thao, còi phục vụ trò chơi.

+ Học sinh chuẩn bị: Giày thể thao.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Lượng VĐ** | | **Phương pháp, tổ chức và yêu cầu** | |
| **T. gian** | **S. lần** | **Hoạt động GV** | **Hoạt động HS** |
| **I. Phần mở đầu**  Nhận lớp  Khởi động  - Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,...  - Trò chơi “nhóm ba nhóm bảy”  https://lh4.googleusercontent.com/GAFVg-121Km9cvfjhUCTLj7W1RcTCw2OxXYZmCNmRkVGCcJwvl2EMxjyv2oG_STuh8Ey6YvqqLvgnK9o36SKZ2LOU-OoyIDQF3atjYUj5tK2DLE9xJpK2fYHUrUhI6Ibhkl2vEI  **II. Phần cơ bản:**  **- Kiến thức.**  - Ôn đi thường theo đường kẻ thẳng,  - Ôn đi theo đường kẻ thẳng hai tay chống hông (dang ngang).  - Ôn đi thường chuyển hướng phải, trái.  -**Luyện tập**  Tập đồng loạt    Tập theo tổ nhóm    Tập theo cặp đôi  Tập cá nhân  Thi đua giữa các tổ    - Trò chơi “nhảy ô tiếp sức”.  https://lh6.googleusercontent.com/3dEbw_o4g48BmF269BalwjVRxVh1U6FIht9_6kL4IqMIxEI45_OkOsixnijTij5DwOVwj85oIoU9S1AM47FTgrJq-wVCUuhIwnXxeK4mq5uJ_yU2_k4c2iC-3S2aCu4V2BNfkxk  - Bài tập PT thể lực:  **- Vận dụng:**  **III.Kết thúc**  -  Thả lỏng cơ toàn thân.  - Nhận xét, đánh giá chung của buổi học.   Hướng dẫn HS Tự ôn ở nhà  - Xuống lớp | 5 – 7’    2-3’    16-18’    3-5’    4- 5’ | 2x8N    1 lần    4 lần    3 lần  3 lần  1 lần    2 lần | Gv nhận lớp, thăm hỏi sức khỏe học sinh phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học  - GV HD học sinh khởi động.  - GV hướng dẫn chơi    GV nhắc lại cách thực hiện và yêu cầu  kĩ thuật động tác.  Cho 2 HS lên thực hiện lại các động tác đi.  GV cùng HS nhận xét, đánh giá tuyên dương  - GV thổi còi - HS thực hiện động tác.  - Gv  quan sát, sửa sai cho HS.  - Y,c Tổ trưởng cho các bạn luyện tập theo khu vực.  - Tiếp tục quan sát, nhắc nhở và sửa sai cho HS  - Phân công tập theo cặp đôi  GV Sửa sai  - GV tổ chức cho HS thi đua giữa các tổ.  - GV và HS nhận xét đánh giá tuyên dương.  - GV nêu tên trò chơi, hướng dẫn cách chơi, tổ chức chơi thở và chơi chính thức cho HS.  - Nhận xét tuyên dương và sử phạt người phạm luật  - Cho HS bật tại chỗ  hai tay chống hông  10 lần  - Yêu cầu HS thực hiện BT2 trong sách.  - GV hướng dẫn  - Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của hs.  - VN ôn lại bài và chuẩn bị bài sau. | Đội hình nhận lớp  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹                  🚹   - HS khởi động theo GV.  - HS Chơi trò chơi.    🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹                  🚹  - HS tiếp tục quan sát    - Đội hình tập luyện đồng loạt.  🚹🚹🚹🚹  -----------  🚹🚹🚹🚹 ------------                  🚹  ĐH tập luyện theo tổ  🚹                 🚹  🚹🚹       🚹      🚹🚹  🚹       GV    🚹  - HS vừa tập vừa giúp đỡ nhau sửa động tác sai  - Từng tổ  lên  thi đua - trình diễn  - Chơi theo hướng dẫn  🚹🚹🚹  🚹🚹🚹                 🚹    HS thực hiện kết hợp đi lại hít thở  - HS thực hiện  - HS thực hiện thả lỏng  - ĐH kết thúc  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹 |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

## **KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**Môn: Tiếng Việt**

**Tiết 153+154 NGHE VIẾT: BÉ HOA**

**CHỮ HOA: O**

**Thứ Ba ngày 24 tháng 12 năm 2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Nghe (thầy, cô) đọc, viết lại chính xác bài thơ *Bé Hoa*. Qua bài chính tả, củng cố cách trình bày đoạn văn: Chữ cái đầu câu viết hoa. Chữ đầu tiên của đoạn văn viết hoa, lùi vào 1 ô.

- Làm đúng BT chọn chữ **l / n**, chữ **i** / **iê**, **ăc** / **ăt**.

- Biết viết các chữ cái *O* viết hoa cỡ vừa và nhỏ. Biết viết cụm từ ứng dụng *Ong chăm chỉ tìm hoa lấy mật* cỡ nhỏ, chữ viết đúng mẫu, đều nét và nối chữ đúng quy định.

**2. Năng lực**

- Năng lực đặc thù: Có óc quan sát và ý thức thẩm mỹ khi trình bày văn bản.

- Năng lực văn học: Cảm nhận được cái hay, cái đẹp của những câu thơ trong các BT chính tả.

**3. Phẩm chất**

- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**a. Đối với giáo viên**

- Giáo án.

- Máy tính, máy chiếu.

- Bảng lớp, slide viết bài thơ HS cần chép.

- Phần mềm hướng dẫn viết chữ *O*.

- Mẫu chữ cái *O* viết hoa đặt trong khung chữ (như SGK). Bảng phụ viết câu ứng dụng trên dòng kẻ ô li.

**b. Đối với học sinh**

- SGK.

- Vở *Luyện viết 2*, tập một.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
|  |  |
| **I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  **1. Giới thiệu bài**  **Mục tiêu:** Tạo tâm thế cho học sinh và từng bước làm quen bài học.  **Cách tiến hành:**  - GV nêu MĐYC của bài học.  **II. HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH**  **2. HĐ 1: Nghe – viết**  **Mục tiêu:** Nghe (thầy, cô) đọc, viết lại chính xác bài thơ *Bé Hoa*. Qua bài chính tả, củng cố cách trình bày đoạn văn: Chữ cái đầu câu viết hoa. Chữ đầu tiên của đoạn văn viết hoa, lùi vào 1 ô.  **Cách tiến hành:**  ***2.1.*** GV nêu nhiệm vụ:  - GV đọc mẫu bài *Bé Hoa*.  - GV mời 1 HS đọc lại bài chính tả, yêu cầu cả lớp đọc thầm theo.  - GV hướng dẫn HS nói về nội dung và hình thức của bài thơ:  + Về nội dung: Bài chính tả nói về Hoa giờ đã trở thành chị vì mẹ có thêm em Nụ. Hoa rất yêu quý em.  + Về hình thức: Bài chính tả có 7 câu.  ***2.2.*** Đọc cho HS viết:  - GV đọc thong thả từng cụm từ cho HS viết vào vở *Luyện viết 2*. Mỗi cụm từ đọc 2 – 3 lần (không quá 3 lần). GV theo dõi, uốn nắn HS.  - GV đọc cả bài lần cuối cho HS soát lại.  ***2.3.*** Chấm, chữa bài  - GV yêu cầu HS tự chữa lỗi (gạch chân từ viết sai, viết từ đúng bằng bút chì ra lề vở hoặc cuối bài chính tả).  - GV chấm 5 – 7 bài, chiếu bài của HS lên bảng lớp để cả lớp quan sát, nhận xét bài về các mặt nội dung, chữ viết, cách trình bày.  **3. HĐ 2: Chọn chữ *l/n, i/iê, ăc/ăt***  **Mục tiêu:** Làm đúng BT chọn *l/ n, i/ iê, ăc/ ăt*.  **Cách tiến hành:**  - GV chiếu các BT lên bảng, cho HS trả lời nhanh sau đó chốt đáp án. GV yêu cầu HS viết đáp án vào VBT.  **+ BT 2:**  a) Chữ **l** hay **n**  Chân đen mình trắng  Đứng **n**ắng giữa đồng  **L**àm bạn nhà **n**ông  Thích mò tôm cá.  🡪 Con cò.  b) Chữ **i** hay **iê**?  Cá gì đầu bẹp có râu  Cả đời ch**ì**m dưới bùn sâu k**iế**m mồi?  c) Vần **ăc** hay **ăt**?  Thường có m**ặt** ở sân trường  Cùng em năm tháng thân thương bạn bè  Nấp trong tán lá tiếng ve  S**ắc** hoa đỏ rực gọi hè đến mau  🡪 Cây phượng.  **+ BT 3:** Tìm các tiếng:  a) Bắt đầu bằng **l** hoặc **n**, có nghĩa như sau:  - Trái ngược với **lạnh**. 🡪 Nóng.  - Không quen. 🡪 Lạ.  b) Chứa vần **in** hoặc **iên**, có nghĩa như sau:  - Trái ngược với dữ. 🡪 Hiền.  - Quả (thức ăn) đến độ ăn được. 🡪 Chín.  c) Chứa vần **ăc** hoặc **ăt**, có nghĩa như sau:  - Trái ngược với (dao, kéo) **lụt (cùn)**. 🡪 Sắc.  - Dùng dao hoặc kéo làm đứt một vật. 🡪 Cắt.  **4. HĐ 3: Tập viết chữ hoa *O***  **Mục tiêu:** Biết viết các chữ cái *O* viết hoa cỡ vừa và nhỏ. Biết viết cụm từ ứng dụng *Ong chăm chỉ tìm hoa lấy mật* cỡ nhỏ, chữ viết đúng mẫu, đều nét và nối chữ đúng quy định.  **Cách tiến hành:**  ***4.1.*** Quan sát mẫu chữ hoa *O*  - GV hướng dẫn HS quan sát và nhận xét mẫu chữ *O*:  + Đặc điểm: Cao 5 li, 6 đường kẻ ngang, viết 2 nét.  + Cấu tạo: Nét viết chữ hoa *O* là nét cong kín, phần cuối nét lượn vào trong bụng chữ.  + Cách viết: Đặt bút trên đường kẻ 6, đưa bút sang trái để viết nét cong kín. Phần cuối nét lượn vào trong bụng chữ, đến đường kẻ 4 thì lượn lên một chút rồi dừng bút.  - GV viết chữ *O* lên bảng, vừa viết vừa nhắc lại cách viết.  ***4.2.*** Quan sát cụm từ ứng dụng  - GV giới thiệu cụm từ ứng dụng: *Ong chăm tìm hoa lấy mật*.  - GV giúp HS hiểu: *Cụm từ ứng dụng khuyên con người cần phải chăm chỉ làm việc thì mới có thành quả*.  - GV hướng dẫn HS quan sát và nhận xét độ cao của các chữ cái:   * Những chữ có độ cao 2,5 li: *O, g, h, l, y*. * Chữ có độ cao 1,5 li: *t*. * Những chữ còn lại có độ cao 1 li: *n, c, ă, m, i, o, a, â*.   ***4.3.*** Viết vào vở *Luyện viết 2,* tập một  - GV yêu cầu HS viết các chữ *M* cỡ vừa và cỡ nhỏ vào vở.  - GV yêu cầu HS viết cụm từ ứng dụng *Một con ngựa đau, cả tàu bỏ cỏ* cỡ nhỏ vào vở.  **III. HOẠT ĐỘNG CỦNG CỐ, NỐI TIẾP**  - Nhận xét tiết học  - Về nhà chuẩn bị bài mới  - Tuyên dương HS viết đúng, đẹp | - HS lắng nghe.    - HS lắng nghe.  - 1 HS đọc lại bài chính tả, cả lớp đọc thầm theo.  - HS lắng nghe.    - HS nghe – viết.    - HS soát lại.  - HS tự chữa lỗi.  - HS quan sát, lắng nghe.    - HS trả lời nhanh BT, viết đáp án vào VBT.    - HS quan sát, lắng nghe.    - HS quan sát, lắng nghe.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe.  - HS nghe GV hướng dẫn, nhận xét độ cao của các chữ cái.    - HS viết các chữ *O* cỡ vừa và cỡ nhỏ vào vở.  - HS viết cụm từ ứng dụng *Ong chăm tìm hoa lấy mật* cỡ nhỏ vào vở. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

## **KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**Môn: Tự nhiên và Xã hội**

**Tiết 31 ÔN TẬP VÀ ĐÁNH GIÁ CHỦ ĐỀ: CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG (T1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Hệ thống nội dung đã học về chủ đề Cộng đồng địa phương: hoạt động giao thông và hoạt động mua, bán hàng hóa.

**2. Năng lực**

**Năng lực chung:**

Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

**Năng lực riêng:**

Củng cố kĩ năng đặt câu hỏi, quan sát, trình bày và tranh luận bảo vệ ý kiến của mình.

**3. Phẩm chất**

* Xử lí tình huống để đảm bảo an toàn khi đi trên các phương tiện giao thông.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**a. Đối với giáo viên**

* Giáo án.
* Các hình trong SGK.

**b. Đối với học sinh**

* SGK.
* Vở bài tập Tự nhiên và Xã hội 2.
* Tranh ảnh về hoạt động giao thông và hoạt động mua, bán ở địa phương.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
|  | **I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.  **b. Cách thức tiến hành:**  - GV giới trực tiếp vào bài Ôn tập và đánh giá chủ đề Cộng đồng địa phương (tiết 1)  **II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **Hoạt động 1: Giới thiệu về hoạt động giao thông và hoạt động mua, bán hàng hóa ở địa phương em**  **a. Mục tiêu:**  - Hệ thông được nội dung đã học về hoạt động giao thông và hoạt động mua, bán.  - Biết trình bày ý kiến của mình trong nhóm và trước lớp.  **b. Cách tiến hành:**  ***Bước 1: Làm việc cá nhân***  - GV yêu cầu HS làm các câu 1, 2 của bài Ôn tập và đánh giá chủ đề Cộng đồng địa phương vào Vở bài tập.  ***Bước 2: Làm việc nhóm 6***  - GV hướng dẫn HS thảo luận nhóm và thống nhất cách trình bày theo sơ đồ gợi ý ở SGK trang 59.  - GV khuyến khích các nhóm trình bày có hình ảnh minh họa. C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_1.png  ***Bước 3: Làm việc cả lớp***  - GV mời đại diện một số HS lên trình bày kết quả làm việc trước lớp.  - GV yêu cầu các HS còn lại nhận xét, bổ sung câu trả lời của các bạn.  - GV hoàn thiện phần trình bày của HS.  **III. HOẠT ĐỘNG CỦNG CỐ, NỐI TIẾP**  - Nhận xét tiết học  - Về nhà chuẩn bị bài mới  - Tuyên dương HS | - HS làm bài vào Vở bài tập.    - HS thảo luận nhóm, trả lời câu hỏi theo sơ đồ gợi ý.    - HS trình bày. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

## **KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**Môn: Toán**

**Tiết 77 THỰC HÀNH LẮP GHÉP, XẾP HÌNH PHẲNG (TT)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**:

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Thực hành lắp ghép, xếp hình với các hình phẳng đã biết.

- Vận dụng vào gấp và xếp các hình trong thực tế.

- Biết kiểm đếm và tìm các hình còn thiếu theo một quy luật nhất định.

**2. Phát triển năng lực và phẩm chất:**

*a. Năng lực:*

- Phát triển 3 năng lực chung và năng lực đặc thù Toán học ***(****NL giải quyết vấn đề Toán học; giao tiếp toán học; sử dụng công cụ và phương tiện toán học*).

*b. Phẩm chất:*

***-*** Phát triển phẩm chấtchăm chỉ, đồng thời giáo dục HS tình yêu với Toán học, tích cực, hăng hái tham gia các nhiệm vụ học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

1. **Giáo viên:** Máy tính, máy chiếu,
2. **Học sinh:** SGK, vở, đồ dùng học tập,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5’ | **I. HĐ Khởi động:**  ***Mục tiêu****: Tạo tâm thể tích cực, hứng thú học tập cho HS và kết nối với bài học mới.*  - GV cho HS chơi nhận diện hình  - GV giới thiệu bài, ghi bảng | - HS chơi nhận diện một số hình như: tam tác, tứ giác, vuông, tròn, chữ nhật  - HS lắng nghe, ghi vở |
| 20’ | **II. HĐ Thực hành, luyện tập:**  **Bài 3 (trang 91)**  ***Mục tiêu:*** *Vận dụng đặc điểm các hình để thực hành cắt, xếp hình từ hình phẳng cho trước*  **Cách gấp cắt:**  *+B1: Gấp đôi, gấp đôi lần nữa, gấp đôi thêm lần nữa miết kĩ nếp lấy dấu gấp sau đó mở tờ giấy ra*  *+B2: Cắt thành 4 hình vuông nhỏ*  *+B3: Cắt 1 hình vuông nhỏ thành 2 hình tam giác*  -Hoạt động nhóm 3 ghép hình  -Yêu cầu HS đọc yc.  - Bài 3 yêu cầu gì?  - GV YC HS quan sát trah phần a và trả lời:  +Cần chuẩn bị tờ giấy hình gì?  +Cắt tờ giấy thành các hình gì? Cắt thành mấy hình?  + Làm thế nào để cắt được?  -GV nhận xét, chốt quy trình gấp cắt. Lưu ý HS miết đường gấp kĩ rồi mới mở tờ giấy ra cắt theo đường dấu gấp.  -GV cho HS thực hiện gấp cắt cá nhân.  -Cho HS thực hiện trước lớp  -GV nhận xét, khen  -GV cho HS thảo luận nhóm 3, dùng những mảnh ghép vừa cắt xếp thành các hình phần b vào phiếu nhóm, lưu ý HS dùng hồ cố định hình tạo được  *Chú ý: Quan sát kĩ vị trí các mảnh ghép*  -Cho HS trình bày sản phẩm trước lớp  -GV hỏi: để tạ hình đẹp cần chú ý điều gì?  - Nhận xét đánh giá và tuyên dương HS | - 1HS đọc, lớp đọc thầm  - HS nêu cầu phần a, b  - HS quan sát tranh, trả lời:  +Hình vuông  +8 Hình tam giác  + Gấp đôi, gấp đôi lần nữa, gấp đôi thêm lần nữa lấy dấu gấp sau đó mở tờ giấy ra cắt theo đường dấu  - HS nhận xét, lắng nghe  -HS làm việc cá nhân  -1 HS thưc hiện trước lớp  - Hs nhận xét  -HS xếp hình trong nhóm 3    -Đại diện các nhóm lên trình bày sản phẩm nhóm  -HS nêu theo cảm nhận  - HS nhận xét |
| **Bài 4 (trang 91)**  ***Mục tiêu:*** *Thực hành xếp hình tứ giác từ các vật dụng.*  -Yêu cầu HS đọc đề bài  - Bài toán yêu cầu gì?  - GV hỏi định hướng:  +Hình tứ giác có đặc điểm gì?  +Có thể dùng đồ vật nào để xếp hình?  -GV cho HS thảo luận nhóm 2 xếp hình trên bàn  -GV quan sát giúp đỡ  -GV cho HS trình bày trước lớp  -GV nhận xét, tuyên dương | - 1HS đọc, lớp đọc thầm  - Xếp đồ vật thành hình tứ giác  -HS trả lời:  +Có 4 cạnh  +Bút chì, bút mực, bút màu, thước kẻ, que tính  - HS nhận xét, bổ sung  - HS xếp hình nhóm 2  -Các nhóm lên xếp hình  - HS nhận xét, bổ sung |
| 6’ | **III. HĐ Vận dụng**  **Bài 5 (trang 91)**  ***Mục tiêu:*** *Biết kiểm đếm và tìm các hình còn thiếu theo một quy luật nhất định*  -Yêu cầu HS đọc đề bài  - Bài toán yêu cầu gì?  - GV cho HS quan sát bảng 1 và hỏi:  +Trong bảng có những hình nào?  +Các hình xếp theo quy luật nào?  -GV chốt, hướng dẫn HS vân dụng quy luật để tìm hình còn thiếu trong bảng 2  - YC HS thảo luận nhóm 4 tìm các hình còn thiếu, vẽ vào phiếu học tập  -GV cho HS trình bày trước lớp  - Nhận xét, đánh giá, khen,….chốt bài. | - 1HS đọc, lớp đọc thầm  - HS trả lời: tìm các hình còn thiếu  -HS trả lời:  +tròn, vuông, tam giác  +Trong mỗi hàng, mỗi cột có đủ 3 loại hình  -HS lắng nghe  -HS thảo luận tìm hình còn thiếu rồi điền kết quả phiếu học tập.  -2-3nhóm trình bày  Lớp QS, nhận xét…. |
| 4’ | **IV. HĐ Củng cố - nối tiếp**  ***Mục tiêu:*** *Ghi nhớ, khắc sâu nội dung bài*  Hỏi: Qua các bài tập, chúng ta được củng cố và mở rộng kiến thức gì?  GV nhấn mạnh kiến thức tiết học  GV đánh giá, động viên, khích lệ HS. | -HS nêu ý kiến  -HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

## **KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**Môn: Toán**

**Tiết 78 LUYỆN TẬP CHUNG (T1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**:

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Luyện tập tổng hợp về điểm, đoạn thẳng, đường thẳng, đường cong, đường gấp khúc và hình tứ giác.

- Luyện tập quan sát, phân tích hình để nêu được tên gọi, nhận ra các điểm thẳng hàng, cách thực hiện lắp ghép hình

**2. Phát triển năng lực và phẩm chất:**

*a. Năng lực:*

- Phát triển 3 năng lực chung và năng lực đặc thù Toán học ***(****NL giải quyết vấn đề Toán học; giao tiếp toán học; sử dụng công cụ và phương tiện toán học*).

*b. Phẩm chất:*

***-*** Phát triển phẩm chấtchăm chỉ, đồng thời giáo dục HS tình yêu với Toán học, tích cực, hăng hái tham gia các nhiệm vụ học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

1. **Giáo viên:** Máy tính, máy chiếu. Các tấm bìa để HS thực hành xếp hình, thước thẳng để đo độ dài đoạn thẳng
2. **Học sinh:** SGK, vở, đồ dùng học tập,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| 5’ | **I. HĐ Khởi động:**  ***Mục tiêu****: Tạo tâm thể tích cực, hứng thú học tập cho HS và kết nối với bài học mới.*  - GV cho HS chơi nhận diện hình  - GV giới thiệu bài, ghi bảng | - HS chơi nhận diện một số hình như: điểm, đoạn thẳng, đường thẳng, đường gấp khúc.  - HS lắng nghe, ghi vở |
| 27’ | **II. HĐ Thực hành, luyện tập**  **Bài 1 (trang 92)**  ***Mục tiêu:*** *Củng cố kĩ năng nhận dạng hình tam giác, tứ giác, chữ nhật.*  -Yêu cầu HS đọc yc.  - Bài 1 yêu cầu gì?  - GV YC HS nêu đặc điểm hình tứ giác  - GV YC HS quan sát và tìm các hình tứ giác  -  GV cho HS chơi trò chơi Tiếp sức tìm hình tứ giác: 2 đội tìm hình tứ giác trong hình gắn trên bảng. Đội nào tìm đúng nhiều hình hơn là thắng.  -GV điều hành trò chơi  - Nhận xét đánh giá và kết luận.  **KQ:** *hình 1,5,7,8,10* | - 1HS đọc, lớp đọc thầm  - HS nêu  - HS trả lời  - HS nhận xét, bổ sung  -Hs làm cá nhân, nhận diện trong SGK  - Nghe phổ biến luật chơi  -2 đội, mỗi đội 3 HS thi tìm hình tứ giác  - HS cổ vũ, nhận xét |
| **Bài 2 (trang 92)**  ***Mục tiêu:*** *Vận dụng đặc điểm đường thẳng, các điểm thẳng hàng để kiểm chứng 3 điểm thẳng hàng*  **-KQ:** *Những bộ ba điểm thẳng hàng.*  *B, O, A;    A, E, C;*  *B, C, D;    O, E, D.*  - Cho HS đọc YC  - Bài toán yêu cầu làm gì?  - GV cho HS quan sát hình trong SGK hỏi:  +Đọc tên các điểm trong bài  +Thế nào là 3 điểm thẳng hàng?  +Làm gì để kiểm tra 3 điểm thẳng hàng?  +Cho 1 HS lên bảng kiểm tra 1 bộ 3 điểm thẳng hàng  -GV nhận xét, chốt  - GV cho HS thảo luận nhóm 4 tìm 3 điểm thẳng hàng  -GV  cho các nhóm trình bày kêt quả, nêu rõ cách thực hiện.  -GV nhận xét, tuyên dương | - 1HS đọc, lớp đọc thầm  -HS trả lời: tìm ba điểm thẳng hàng.  -HS quan sát quy trình và trả lời:  +A,B,C,D,E,O.  +Nằm trên 1 đường thẳng  + Dùng thước thẳng để kiểm tra những bộ ba điểm thẳng hàng  +1 HS thực hiện  - HS nhận xét, bổ sung  - HS thảo luận nhóm đôi tìm bộ 3 điểm thẳng hàng.  - Đại diện các nhóm lên trình bày  HS nhận xét |
| **Bài 3 (trang 92)**  ***Mục tiêu:*** *Ôn luyện về đoạn thẳng, đường gấp khúc, tính độ dài đường gấp khúc, thực hành đo đoạn thẳng, vẽ đoạn thẳng.*  - Cho HS đọc YC  - GV cho HS nêu YC  phần a  - GV cho HS quan sát hình trong SGK hỏi:  +Đọc tên đường gấp khúc trong bài  +Đường gấp khúc đã cho có mấy đoạn thẳng?  +Nêu cách tính độ dài đường gấp khúc?  +Nêu cách đo đoạn thẳng, thực hiện đo trên bảng.  -GV nhận xét, chốt  - GV cho HS thảo luận nhóm 2 đo độ dài các cạnh và tính độ dài đường gấp khúc vào phiếu học tập  -GV  cho các nhóm trình bày kết quả, nêu rõ cách thực hiện.  -GV nhận xét, chốt  - GV cho HS nêu YC phần b  -GV cho HS nêu cách vẽ đoạn thẳng.  **Cách vẽ:**  **+***Đánh dáu điểm M*  *+Đặt vạch 0 của thước kẻ trùng diểm M*  *+Đánh dấu điểm N trùng vạch số 8 của thước kẻ*  *+Kẻ nối 2 điểm M và N*  -GV YC HS vẽ đoạn thẳng vào vở  -GV chiếu vở, cho HS nêu cách vẽ | - 1HS đọc tiếng, lớp đọc thầm  -HS trả lời  -HS quan sát quy trình và trả lời:  +ABCD  +3 đoạn thẳng  + Tính tổng độ dài các đoạn thẳng.  +Hs nêu, 1 HS thực hiện  Đo trên bảng  HS nhận xét, bổ sung  - HS thảo luận nhóm đôi làm vào phiếu học tập .  - Đại diện các nhóm lên trình bày  - HS nhận xét  -Hs nêu: vẽ đoạn MN dài 8cm  -Hs trả lời  -Hs làm bài cá nhân vào vở  -HS trình bày cách làm  HS nhận xét |
| 3’ | **III. HĐ Củng cố - nối tiếp**  ***Mục tiêu:*** *Ghi nhớ, khắc sâu nội dung bài*  Hỏi: Qua các bài tập, chúng ta được củng cố và mở rộng kiến thức gì?  GV nhấn mạnh kiến thức tiết học  GV đánh giá, động viên, khích lệ HS. | -HS nêu ý kiến  -HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

## **KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**Môn: Đạo đức**

**Tiết 16 TIẾP XÚC VỚI NGƯỜI LẠ (T1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

***1. Kiến thức, kĩ năng***

- Nêu được một số tình huống cần tìm kiếm sự hỗ trợ khi tiếp xúc với người lạ.

- Nêu được vì sao phải tìm kiếm sự hỗ trợ trong một số tình huống tiếp xúc với người lạ.

- Thực hiện được việc tìm kiếm sự hỗ trợ trong một số tình huống tiếp xúc với người lạ.

**2. *Năng lực:***

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

- Biết được một số tình huống tiếp xúc với người lạ cần tìm kiếm sự hỗ trợ.

- Học sinh biết được một số người đáng tin cậy có thể nhờ trợ giúp khi tiếp xúc với người lạ.

- Biết cách tìm kiếm sự hỗ trợ trong khi tiếp xúc với người lạ.

***3. Phẩm chất:***

- Thông minh, nhanh nhẹn và khỏe mạnh để đối phó những tình huống khi tiếp xúc với người lạ.

\* Tích hợp Giáo dục Lí tưởng Cách mạng, đạo đức:

- Nêu được một số tình huống cần tìm kiếm sự hỗ trợ: bị lạc

- Biết vì sao phải tìm kiếm sự hỗ trợ.

- Biết tìm kiếm sự hỗ trợ khi cần thiết.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

1. **Giáo viên:** Máy chiếu, máy tính.
2. **Học sinh:** SGK, VBT đạo đức 2

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 4’ | **I. HĐ Khởi động**  ***Mục tiêu:*** *Tạo không khí vui vẻ, kết nối với bài học.*  - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Người lạ - Người quen”  - GV làm quản trò hoặc mời 1 bạn lên làm quản trò  \*Cách chơi: Khi quản trò hô “Người lạ” (hoặc Người không quen biết, Người say rượu, Người xa lạ…) thì người chơi phải đứng im, giữ nguyên nét mặt hoặc có thể cúi mặt xuống. Khi quản trò hô “Người quen” (hoặc Người thân, Cô giáo, Bố, Mẹ, Anh, Chị, Ông, Bà, Bạn…) thì người chơi phải giơ tay lên, nét mặt thể hiện sự vui sướng. Những người nào làm không đúng sẽ được mời lên bảng và thực hiện việc làm gì đó theo yêu cầu của cả lớp (VD: Mô phỏng động tác của cơ thể, hát, múa; thể hiện tiếng kêu của con vật....)  - GV đánh giá HS chơi, giới thiệu bài. | - HS tham gia chơi    - HS lắng nghe |
| 10’ | **II. HĐ Khám phá**  **Hoạt động 1: Đọc thơ và trả lời câu hỏi**  ***\*Mục tiêu:*** *HS nêu được một tình huống cụ thể khi tiếp xúc với người lạ cần tìm kiếm sự hỗ trợ và cách tìm kiếm sự hỗ trợ trong tình huống ấy.*  - GV giới thiệu bài thơ “Mèo con” và yêu cầu 1, 2 HS đọc to trước lớp.  - GV cho HS thảo luận nhóm đôi đọc bài thơ và trả lời các câu hỏi:  a. Mèo con đã gặp chuyện gì?  b. Mèo con đã làm gì khi ấy?  c. Em có đồng tình với việc làm của Mèo con không? Vì sao?  - GV quan sát, hỗ trợ, đặt câu hỏi hướng dẫn khi cần thiết.  - HS trình bày và trả lời các câu hỏi được đưa ra    - GV mời HS nhận xét, góp ý, bổ sung hoặc đặt câu hỏi cho bạn.  - GV đặt thêm một số câu hỏi mở rộng để khai thác kĩ vấn đề của bài học.  VD:  + Chi tiết nào cho em thấy cô mèo là một người lạ không tốt?  + Việc làm của Mèo con cho thấy bạn là người như thế nào?  + Nếu Mèo con nghe theo lời của người lạ khi ấy, điều gì có thể xảy ra với Mèo con?  + Em đã bao giờ gặp phải tình huống như của bạn Mèo con chưa? Em đã làm gì khi  ấy?  - GV kết luận và nhận xét sự tham gia học tập của HS trong hoạt động này | - HS đọc bài  - HS làm việc nhóm đôi  - 1, 2 nhóm trình bày:  Ví dụ:  a. Mèo con đã gặp phải một người lạ nguy hiểm khi đang chơi một mình trước sân nhà. Người lạ đã giả vờ bị mệt để định đánh lừa Mèo con nhằm bắt cóc Mèo con.  b. Mèo Con đã không nghe theo lời người lạ, mà hô to gọi bố đến giúp.  c. Đồng tình với việc làm của Mèo con vì việc làm đó giúp Mèo con an toàn.  - HS nhận xét, lắng nghe  - HS lắng nghe và trả lời. |
| 8’ | **Hoạt động 2: Tìm hiểu một số tình huống khi tiếp xúc với người lạ.**  ***Mục tiêu:*** *HS nêu được một số tình huống tiếp xúc với người lạ cần tìm kiếm sự hỗ trợ.*  - GV giao nhiệm vụ cho HS thực hiện  ***Nhiệm vụ 1:*** Thảo luận nhóm 4 tìm hiểu tình huống trong SGK, trả lời các hỏi sau:  *a. Những tình huống nào em cần tìm kiếm sự hỗ trợ khi tiếp xúc với người lạ?*  *b. Vì sao em cần tìm kiếm sự hỗ trợ trong những tình huống trên?*  ***Nhiệm vụ 2:*** Nhận xét, đánh giá sự thể hiện của bạn theo các tiêu chí sau:  + Trả lời: *rõ ràng, hợp lí.*  + Thái độ làm việc nhóm: *tập trung, nghiêm túc.*  - GV quan sát, hỗ trợ, đặt câu hỏi hướng dẫn khi cần thiết, ví dụ:  *+ Tình huống đó diễn ra ở đâu? + Người lạ là ai? Trông như thế nào? Người lạ nói gì, làm gì? + Bạn nhỏ đang làm gì khi ấy?* - HS trình bày và trả lời các câu hỏi được đưa ra.  - GV mời HS nhận xét, góp ý, bổ sung.  - GV nên liên hệ tới những câu chuyện tương tự có thật đã xảy ra ở trường hoặc ở nơi khác, cách xử lí tốt và không tốt.  - GV nêu 2 điều cần có để ứng phó với người lạ với HS:  (1) Sức khoẻ (giúp chạy nhanh, giãy giụa mạnh để thoát khỏi người lạ khi bị bắt,…).  (2) Trí thông minh, nhanh nhẹn (giúp quan sát được tình hình và kịp nghĩ ra phương án để đối phó với người lạ).  - GV hỏi: Muốn có sức khỏe và trí thông minh thì các em cần phải làm gì?  - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới. | - HS thực hiện nhiệm vụ theo nhóm 4  - Có thể cho mỗi nhóm trình bày 1 tình huống.  *+ Tình huống 1:* Bạn nhỏ ở trước cửa nhà một mình, có người lạ nhìn thấy, giả vờ làm người quen của mẹ để rủ đi theo. Bạn nhỏ cần tìm kiếm sự hỗ trợ trong tình huống này vì nếu đi theo người lạ, bạn nhỏ có thể bị bắt cóc, làm hại.  *+ Tình huống 2:* Bạn nhỏ chơi trong công viên, người lạ đến gần nói chuyện và cho kẹo. Bạn nhỏ cần tìm kiếm sự hỗ trợ trong tình huống này vì nếu ăn kẹo của người lạ, bạn nhỏ có thể bị ăn phải thuốc mê, thuốc ngủ hoặc có thể bị người lạ sai khiến, làm hại.  *+ Tình huống 3:* Bạn nhỏ đứng đợi người thân đến đón ở trước cổng trường, người lạ đến bên nói chuyện, lôi kéo, rủ rê, cho quà. Bạn nhỏ cần tìm kiếm sự hỗ trợ trong tình huống này vì nếu đi theo người lạ, bạn nhỏ không những không có đồ chơi mà còn có thể bị bắt cóc, làm hại  - HS nhận xét và bổ sung  - HS lắng nghe    - HS lắng nghe    - Cần rèn luyện, giữ gìn để có sức khoẻ tốt (tập thể dục thường xuyên) và chăm chỉ học tập để có  những kiến thức, kĩ năng, bài học giúp ứng phó hiệu quả với người lạ). |
| 10’ | **Hoạt động 3: Thảo luận về cách tìm kiếm sự hỗ trợ khi tiếp xúc với người lạ**  ***Mục tiêu:*** *HS nêu được một số người đáng tin cậy có thể nhờ trợ giúp khi tiếp xúc với người lạ; các việc làm, lời nói trong một số tình huống cần tìm kiếm sự hỗ trợ khi tiếp xúc với người lạ.*  - GV cho HS tìm hiểu từng câu hỏi.  ***a) Ai là người em có thể nhờ giúp đỡ?***  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm 4 và trả lời câu hỏi.  - GV quan sát và gợi ý:  + Người đó làm nghề gì? Dấu hiệu nào để nhận biết?  + Đặc điểm của người đáng tin cậy là gì? Vì sao em lại nghĩ như vậy?  - GV yêu cầu các nhóm trình bày    - GV mời HS nhận xét, góp ý, bổ sung.  GV kết luận: Ngoài ra cũng có thể là những người đàn ông hay phụ nữ đi cùng trẻ nhỏ vì thường những người có con cái luôn muốn bảo vệ con cái họ - những đứa trẻ, do đó họ sẽ có khuynh hướng bảo vệ trẻ nhỏ nói chung.  ***b) Em sẽ làm gì trong những tình huống dưới đây?***  - GV chia lớp thành 4 nhóm, mỗi nhóm thực hiện 1 tình huống.  GV giao nhiệm vụ cho mỗi nhóm: + Tìm hiểu một tình huống  + Nêu cách ứng phó, tìm kiếm sự trợ giúp.  + Nêu các cách thực hiện và cho biết cách nào là tốt nhất.  - HS, GV nhận xét, góp ý  GV kết luận:  + Không nói chuyện, nhận quà, đi theo, làm theo người lạ. Trong một số trường hợp tiếp xúc với người lạ nguy hiểm, cần chủ động tìm kiếm sự trợ giúp từ những người xung quanh. Cách tìm kiếm sự trợ giúp có thể thực hiện bằng lời đề nghị, tiếng kêu cứu, hành động, việc làm để giải thoát cho bản thân gặp phải nguy hiểm từ người lạ.  ***c) Em sẽ nói gì với người em định nhờ giúp đỡ?***  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi theo các câu hỏi thảo luận sau:  + Nên nói gì, nói như thế nào trước khi nhận được sự giúp đỡ? Vì sao?  + Nên nói gì, nói như thế nào sau khi nhận được sự giúp đỡ? Vì sao? + Tình huống nguy cấp thì nói như thế nào? Tình huống chưa thật nguy cấp thì nên nói như thế nào?  - HS, GV nhận xét, góp ý  GV kết luận: Không nên nói cộc lốc, xấc xược, gây sự khó chịu ở người nghe, khiến người ấy không muốn giúp đỡ mình. Sau khi được giúp đỡ em cảm ơn và  cũng có thể trình bày rõ hơn chuyện gì đã xảy ra với mình và sự giúp đỡ của người ấy đã giúp mình tránh được những rủi ro gì có thể xảy ra. | - HS thảo luận nhóm    - HS trình bày: Những người em có thể tìm sự trợ giúp có thể là chú công an, chú bảo vệ, cô giáo, nhân viên mặc đồng phục ở siêu thị, ở các cơ quan công sở…    - HS thảo luận theo nhóm    - HS trình bày trước lớp  - HS lắng nghe    - 1, 2 HS đọc to câu hỏi thảo luận.  - HS thảo luận nhóm đôi  VD:  Trước khi nhận được sự giúp đỡ: (Hình 1), em cần kêu to để thu hút sự chú ý của những người gần đó. (Hình 2), em đến gần chú công an; nói chuyện đang xảy ra với em và nhờ chú giúp   + Sau khi nhận được sự giúp đỡ, em nên thể hiện sự cảm ơn đối với người giúp đỡ mình.  - HS trình bày câu trả lời |
| 3’ | **III. HĐ Củng cố - Nối tiếp**  ***Mục tiêu: Khái quát lại nội dung tiết học***  GV hỏi:  + Ngoài những tình huống các em vừa tìm hiểu, còn có tình huống tiếp xúc với người lạ nào khác em cần cẩn thận, đề phòng?  \* Tích hợp Giáo dục Lí tưởng Cách mạng, đạo đức:  - Nêu được một số tình huống cần tìm kiếm sự hỗ trợ: bị lạc  - Biết vì sao phải tìm kiếm sự hỗ trợ.  - Biết tìm kiếm sự hỗ trợ khi cần thiết.  - GV nhận xét, đánh giá tiết học | - 2-3 HS nêu  VD: Có người lạ muốn đón em đi học về khi em đứng đợi ở cổng trường.  - HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

## **KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**Môn: Hoạt động trải nghiệm**

**Tiết 47 KẾT NỐI “VÒNG TAY YÊU THƯƠNG”**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mức độ, yêu cầu cần đạt**

- HS làm được món quà tinh thần ý nghĩa để động viên, gửi lời yêu thương, chiasẻ đến các bạn HS vùng khó khăn.

- HS hào hứng, tích cực tham gia hoạt động Kết nối Vòng tay yêu thương , thể hiện tinh thần tương thân tương ái.

**2. Năng lực**

**Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác; Tự chủ, tự học.

**Năng lực riêng:** Hiểu được ý nghĩa khi tham gia hoạt động Kết nối Vòng tay yêu thương.

**3. Phẩm chất**

- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**a. Đối với GV**

- Giáo án.

- SGK.

- Những mảnh giấy hình đám mây, trái tim, bông hoa, ngôi nhà,...

- Những mẫu phong thư đẹp (vật thật hoặc tranh ảnh).

**b. Đối với HS:**

- SGK.

- Giấy màu, bút, bút màu, hồ dán, kéo.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
|  | **I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.  **b. Cách tiến hành:**  - GV giới thiệu trực tiếp vào bài học: Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Kết nối vòng tay yêu thương.  **II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **Hoạt động 3: Thông điệp yêu thương**  **a. Mục tiêu:** HS thực hiện việc động viên, chia sẻ với các bạn HS vùng khó khăn bằng món quà tinh thân ý nghĩa, đó là viết thông điệp yêu thương gửi tới các bạn.  **b. Cách tiến hành:**  ***(1) Làm việc cá nhân:***  - HS chuẩn bị những mãnh giấy nhỏ hình đám mây, trái tim, bông hoa, ngôi nhà,...  - GV tổ chức cho HS viết thông điệp yêu thương gửi tới các HS vùng khó khăn lên những mảnh giấy.  - GV gợi ý cho HS viết những nội dung sau:  *+ Một lời động viên em gửi tới bạn.*  *+ Một lời chúc em nhắn gửi tới bạn.*  - GV có thể cho HS viết dưới dạng bức thư với các câu hỏi gợi ý: *Em viết thư cho ai? Ở đâu? Em muốn hỏi thăm bạn điều gì? Em muốn kể với bạn điều gì? Em muốn nói với bạn điều gì?*  ***(2) Làm việc cả lớp:***  - GV mời một số HS chia sẻ trước lớp thông điệp yêu thương mà mình đã viết tặng các bạn HS vùng khó khăn.C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_12.png  **c. Kết luận:** *Việc động viên, khích lệ các bạn nhỏ vùng khó khăn bằng tinh thần cũng vô cùng ý nghĩa. Viết thông điệp yêu thương thăm hỏi, động viên là việc làm có ý nghĩa về mặt tinh thần, giúp các bạn gặp hoàn cảnh khó khăn có thêm niềm tin, động lực vươt qua khó khăn và học tập tốt hơn.*  **Hoạt động 4: Phong thư gửi hạn**  **a. Mục tiêu:** HS làm và trang trí được phong thư gửibạn để thể hiện tình cảm cùa mình vớicác bạn. Đồng thời qua đó giúp các em phát triển được khả năng khéo leo, sáng tạo và trí tưởng tượng phong phú.  **b. Cách tiến hành:**  - GV giới thiệu một sổ mẫu phong thư đẹp để HS quan sát và tham khảo.  - GV hướng dẫn HS sử dụng giấy màu, kéo, hồ dán, bút, bút màu để làm và trang trí phong thư theo các bước như trong SGK.  - GV giúp đỡ, hỗ trợ những HS còn lúng túng trong quá trình trang trí phong thư.  - GV yêu cầu HS bỏ thông điệp yêu thương đã viết vào phong thư để gửi tặng các bạn HS vùng khó khăn.  **c. Kết luận:** *Phong thư gửi bạn là món quà tinh thần mà các em gửi gắm tình thương yêu đến các bạn vùng khó khăn. Chúng ta tin rằng với sự thành tâm của mình, các bạn nhỏ khi nhận được thư sẽ vô cùng hạnh phúc và có thêm niềm tin, động lực để vượt qua khó khăn và học tập ngày càng tiến bộ.*  - GV cùng HS tập hợp toàn bộ phong thư có kèm thông điệp yêu thương cùa cả lớp để gửi tặng các bạn HS vùng khó khăn.  **III. HOẠT ĐỘNG CỦNG CỐ, NỐI TIẾP**  - Nhận xét tiết học  - về nhà chuẩn bị bài mới  - Tuyên dương HS | - HS chuẩn bị.  - HS viết thông điệp.    - HS trình bày trước lớp.  - HS lắng nghe, tiếp thu.    - HS quan sát.  - HS thực hiện.    - HS bỏ thông điệp đã viết vào phòng thư.  - HS lăng nghe, tiếp thu.    - HS thực hiện. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

## **KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**Môn: Tự nhiên và Xã hội**

**Tiết 32 ÔN TẬP VÀ ĐÁNH GIÁ CHỦ ĐỀ: CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG (T2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Hệ thống nội dung đã học về chủ đề Cộng đồng địa phương: hoạt động giao thông và hoạt động mua, bán hàng hóa.

**2. Năng lực**

**Năng lực chung:**

Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

**Năng lực riêng:**

Củng cố kĩ năng đặt câu hỏi, quan sát, trình bày và tranh luận bảo vệ ý kiến của mình.

**3. Phẩm chất**

- Xử lí tình huống để đảm bảo an toàn khi đi trên các phương tiện giao thông.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**a. Đối với giáo viên**

* Giáo án.
* Các hình trong SGK.

**b. Đối với học sinh**

* SGK.
* Vở bài tập Tự nhiên và Xã hội 2.
* Tranh ảnh về hoạt động giao thông và hoạt động mua, bán ở địa phương.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
|  | **I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.  **b. Cách thức tiến hành:**  - GV giới trực tiếp vào bài Ôn tập và đánh giá chủ đề Cộng đồng địa phương (tiết 2)  **II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **Hoạt động 2: Chơi trò chơi “Thử tài tranh luận”**  **a. Mục tiêu:** Bước đầu lập luận được những ưu điểm của việc mua hàng hóa ở chợ hoặc siêu thị.  **b. Cách tiến hành:**  ***Bước 1: Làm việc nhóm 6*** C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_2.png  - GV hướng dẫn HS: *Mỗi nhóm chọn thích mua sắm ở chợ hoặc siêu thị và tìm những lí do tại sao nhóm lại thích mua hàng ở đó.*  *Ví dụ:*  *+ Tôi thích mua sắm ở chợ vì thực phẩm ở chợ vừa rẻ vừa tươi.*  *+ Tôi thích mua sắm ở siêu thị vì đến siêu thị có thể mua được nhiều thứ.*  ***Bước 2: Làm việc cả lớp***  - GV gọi hai nhóm lên bảng: một nhóm thích mua sắm ở chợ và một nhóm thích mua sắm ở siêu thị.  - GV hướng dẫn HS: hai nhóm tranh luận, lần lượt đưa ra lí do vì sao thích mua sắm ở chợ và siêu thị.  - GV yêu cầu các HS khác theo dõi, cổ vũ và nhận xét phần tranh luận của hai nhóm chơi.  - GV hoàn thiện phần tranh luận của hai nhóm và cùng cả lớp bình chọn cho nhóm có lập luận thuyết phục hơn.  **Hoạt động 3: Xử lí tình huống**  **a. Mục tiêu:** Xử lí tình huống để đảm bảo an toàn khi đi trên các phương tiện giao thông.  **b.** **Cách tiến hành:**  ***Bước 1: Làm việc nhóm 4***  - GV yêu cầu các nhóm quan sát các tình huống 1 và 2, thảo luận, trả lời câu hỏi: *Em sẽ khuyên các bạn điều gì trong từng tình huống*? Vì sao?C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_3.png  ***Bước 2: Làm việc cả lớp***  - GV mời đại diện một số HS lên trình bày kết quả làm việc trước lớp.  - HS nhận xét, bổ sung câu trả lời của các bạn.  - GV hoàn thiện phần trình bày của HS.  **III. HOẠT ĐỘNG CỦNG CỐ, NỐI TIẾP**  - Nhận xét tiết học  - Về nhà chuẩn bị bài mới  - Tuyên dương | - HS lắng nghe, thực hiện.    - HS chơi trò chơi “Thử tài tranh luận”.    - HS quan sát hình, trả lời câu hỏi.  - HS trình bày:  *+ Tình huống 1: Em sẽ khuyên bạn không nên đưa đồ khi xe buýt đang chạy, đợi xe buýt dừng hẳn để đảm bảo an toàn cho bản thân và mọi người xung quanh.*  *- Tình huống 2: Em sẽ khuyên các bạn phải ngồi ngay ngắn và nghiêm túc để đảm bảo an toàn cho bản thân cũng như mọi người, tránh va cham và tai nạn giao thông.* |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

## **KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**Môn: Tiếng Việt**

**Tiết 155+156 ĐÓN EM**

**Thứ Tư ngày 25 tháng 12 năm 2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Đọc trôi chảy truyện (phát âm đúng: ngắt nghỉ đúng theo dấu câu và theo nghĩa, tốc độ đọc 60 tiếng / phút).

- Hiểu được nghĩa của từ ngữ, trả lời được các CH để hiểu câu chuyện: Câu chuyện nói về tình cảm giữa hai anh em Dũng và bé Lan, Dũng đi đón em muộn nhưng em vẫn chơi ngoan và đợi anh, Dũng cõng bé Lan về nhà, bé Lan hát líu lo suốt quãng đường khiến Dũng thấy vui hơn hẳn mọi ngày.

- Biết nói lời an ủi người khác.

**2. Năng lực**

- Năng lực đặc thù: Năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự chủ và tự học.

- Năng lực văn học: Nhận biết nội dung, mạch truyện. Biết bày tỏ sự yêu thích đối với nhân vật trong truyện.

**3. Phẩm chất**

- Bồi dưỡng tình yêu thương với giữa anh chị em trong gia đình.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên**

- Giáo án.

- Máy tính, máy chiếu.

**2. Đối với học sinh**

- SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
|  | **I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  **1. Giới thiệu bài**  **Mục tiêu:** Tạo tâm thế cho học sinh và từng bước làm quen bài học.  **Cách tiến hành:**  - GV giới thiệu bài: *Tiết học hôm nay, chúng ta sẽ cùng tìm hiểu bài* ***Đón em*** *để hiểu hơn về tình cảm của hai anh em Dũng và bé Lan.*  **II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **2. HĐ 1: Đọc thành tiếng**  **Mục tiêu:** Đọc thành tiếng câu, đoạn và toàn bộ văn bản.  **Cách tiến hành:**  - GV đọc mẫu bài *Đón em*.  - GV mời 4 HS đọc nối tiếp 4 đoạn của bài làm mẫu để cả lớp luyện đọc theo.  - GV mời 2 HS đọc phần giải thích từ ngữ để cả lớp hiểu 2 từ: *thút thít, rơm rớm*.  - GV yêu cầu HS luyện đọc theo nhóm 4 (GV hỗ trợ HS nếu cần thiết).  - GV gọi các nhóm đọc bài trước lớp.  - GV gọi HS nhóm khác nhận xét, góp ý cách đọc của bạn.  - GV nhận xét, đánh giá, khen ngợi HS đọc tiến bộ.  **3. HĐ 2: Đọc hiểu**  **Mục tiêu:** Tìm hiểu nội dung văn bản.  **Cách tiến hành:**  - GV giao nhiệm vụ cho HS đọc thầm bài đọc, thảo luận nhóm đôi theo các CH tìm hiểu bài. Sau đó trả lời CH bằng trò chơi phỏng vấn.  - GV tổ chức trò chơi phỏng vấn: *Từng cặp HS em hỏi – em đáp hoặc mỗi nhóm cử 1 đại diện tham gia: Đại diện nhóm đóng vai phóng viên, phỏng vấn đại diện nhóm 2. Nhóm 2 trả lời. Sau đó đổi vai.*    - GV nhận xét, chốt đáp án.  **4. HĐ 3: Luyện tập**  **Mục tiêu:** Tìm hiểu, vận dụng kiến thức tiếng Việt, văn học trong văn bản: Nhận xét nhân vật Dũng qua các từ ngữ cho sẵn. Biết nói lời an ủi người khác.  **Cách tiến hành:**  - GV mời 2 HS đọc lần lượt YC của 2 BT phần *Luyện tập*.  - GV YC HS làm việc cá nhân, hoàn thành BT vào VBT.  - GV mời một số HS trình bày kết quả trước lớp.  - GV nhận xét, gợi ý đáp án:  + BT 1: Các từ ngữ **vội vàng, lo lắng, vừa mừng vừa thương, vui** cho thấy Dũng là người anh rất yêu thương, quan tâm em.  + BT 2: Lúc bé Lan “rơm rớm nước mắt, ôm chầm lấy anh”, Dũng sẽ nói lời an ủi em:  *Anh xin lỗi. Bây giờ chúng mình về nhà nhé!*  **III. HOẠT ĐỘNG CỦNG CỐ, NỐI TIẾP**  - Nhận xét tiết học  - Về nhà chuẩn bị bài mới  - Tuyên dương | - HS lắng nghe.    - HS đọc thầm theo.  - 4 HS đọc nối tiếp 4 đoạn của bài làm mẫu để cả lớp luyện đọc theo. Cả lớp đọc thầm theo.  - 2 HS đọc phần giải thích từ ngữ.  - HS luyện đọc theo nhóm 4.  - Các nhóm đọc bài trước lớp.  - HS nhóm khác nhận xét, góp ý cách đọc của bạn.  - HS lắng nghe.    - HS đọc thầm bài thơ, thảo luận nhóm đôi theo các CH tìm hiểu bài, trả lời CH bằng trò chơi phỏng vấn. VD:  *+ Câu 1:*  HS 1: Hằng ngày, sau khi tan học, Dũng làm gì?  HS 2: Hằng ngày, sau khi tan học, Dũng qua trường mầm non đón bé Lan.  *+ Câu 2:*  HS 2: Những từ ngữ nào ở đoạn 2 và đoạn 3 cho thấy Dũng rất thương em.  HS 1: Những từ ngữ ở đoạn 2 và 3 cho thấy Dũng rất thương em: *vội vàng chạy sang trường đón em gái, lo lắng, vừa mừng vừa thương, xuýt xoa*.  *+ Câu 3:*  HS 1: Vì sao trên đường về, Lan vừa ôm cổ anh vừa hát líu lo?  HS 2: Trên đường về, Lan vừa ôm cổ anh vừa hát líu lo vì được anh cõng về nhà.  *+ Câu 4:*  HS 2: Theo bạn, Dũng thấy vui hơn mọi ngày vì điều gì? Chọn ý bạn thích:  a) Vì Dũng đã có mặt lúc em gái mong anh đến.  b) Vì Dũng thấy em gái vui hơn hẳn mọi ngày.  c) Vì Dũng đã đón được em gái ở trường.  HS 1: *HS chọn theo ý mình thích*.  - HS nhận xét, lắng nghe.    - 2 HS đọc lần lượt YC của 2 BT phần *Luyện tập*.  - HS làm việc cá nhân, hoàn thành BT vào VBT.  - Một số HS trình bày kết quả trước lớp.  - HS lắng nghe, sửa bài vào VBT. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

## **KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**Môn: Toán**

**Tiết 79 LUYỆN TẬP CHUNG (T2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Luyện tập tổng hợp về điểm, đoạn thẳng, đường thẳng, đường cong, đường gấp khúc và hình tứ giác.

- Luyện tập quan sát, phân tích hình để nêu được tên gọi, nhận ra các điểm thẳng hàng, cách thực hiện lắp ghép hình

**2. Phát triển năng lực và phẩm chất:**

*a. Năng lực:*

- Phát triển 3 năng lực chung và năng lực đặc thù Toán học ***(****NL giải quyết vấn đề Toán học; giao tiếp toán học; sử dụng công cụ và phương tiện toán học*).

*b. Phẩm chất:*

***-*** Phát triển phẩm chấtchăm chỉ, đồng thời giáo dục HS tình yêu với Toán học, tích cực, hăng hái tham gia các nhiệm vụ học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

1. **Giáo viên:** Máy tính, máy chiếu. Các tấm bìa để HS thực hành xếp hình, thước thẳng để đo độ dài đoạn thẳng
2. **Học sinh:** SGK, vở, đồ dùng học tập,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| 5’ | **I. HĐ Khởi động:**  ***Mục tiêu****: Tạo tâm thể tích cực, hứng thú học tập cho HS và kết nối với bài học mới.*  - GV cho HS chơi nhận diện hình  - GV giới thiệu bài, ghi bảng | - HS chơi nhận diện một số hình như: điểm, đoạn thẳng, đường thẳng, đường gấp khúc.  - HS lắng nghe, ghi vở |
| 17’ | **II. HĐ Thực hành, luyện tập**  **Bài 4 (trang 93)**  ***Mục tiêu:*** *Ôn luyện về đoạn thẳng, đường gấp khúc, ước lượng và so sánh độ dài đường gấp khúc.*  **KQ:** *hình 1,5,7,8,10*  -Yêu cầu HS đọc yc.  - Bài 4 yêu cầu gì?  - GV YC HS quan sát hình SGK và hỏi:  +Cho HS lên chỉ đường gấp khúc. Mỗi đường gấp khúc gồm mấy đoạn thẳng?  +Để so sánh độ dài 2 đường gấp khúc phải làm gì?  +Nêu cách tính độ dài đường gấp khúc?  -  GV cho HS thảo luận nhóm đôi so sánh độ dài 2 đường gấp khúc  -GV cho HS trình bày trước lớp, đưa câu hỏi khai thác  +Làm thế nào để biết độ dài các đoạn thẳng? Độ dài đường gấp khúc?  - Nhận xét đánh giá và kết luận, tuyên dương HS | - 1HS đọc, lớp đọc thầm  - HS nêu  - HS quan sát, trả lời:  +2 HS lên bảng chỉ và trả lời  +Tính độ dài đường gấp khúc  +Tính tổng độ dài các đoạn thẳng  - HS thảo luận nhóm tính và so sánh độ dài các đoạn thẳng  - 2-3 nhóm trình bày và trả lời câu hỏi  + Dựa vào số ô vuông để xác định được độ dài của mỗi quãng đường từ đó so sánh được độ dài hai quãng đường.  - HS nhận xét, bổ sung |
| 10’ | **III. HĐ Vận dụng**  **Bài 5 (trang 93)**  ***Mục tiêu:*** *Củng cố kĩ năng nhận dạng hình tam giác, tứ giác, chữ nhật, hình vuông. Vận dụng đặc điểm các hình đó để ghép thành các hình.*  -Yêu cầu HS đọc đề bài  - Bài toán yêu cầu gì?  - GV cho HS quan sát hình và hỏi:  +Bài cho những hình nào?  +Cần xếp thành những hình nào?  - YC HS thảo luận nhóm 4 xem xếp được và không xếp được hình nào  -GV cho HS trình bày trước lớp  - Nhận xét, đánh giá, khen, chốt bài. | - 1HS đọc, lớp đọc thầm  - HS trả lời.  -HS quan sát, trả lời:  +1 vuông, 2 tam giác  +Chữ nhật, vuông, tam giác  -HS thảo luận tìm hình có thể xếp, hình không thể xếp.  -2-3nhóm trình bày  Lớp QS, nhận xét |
| 3’ | **IV. HĐ Củng cố - Nối tiếp**  ***Mục tiêu:*** *Ghi nhớ, khắc sâu nội dung bài*  Hỏi: Qua các bài tập, chúng ta được củng cố và mở rộng kiến thức gì?  GV nhấn mạnh kiến thức tiết học  GV đánh giá, động viên, khích lệ HS. | -HS nêu ý kiến  -HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

## **KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**Môn: Giáo dục thể chất**

**Tiết 32 ĐI THAY ĐỔI HƯỚNG (T5)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1.Về phẩm chất:** Bài học góp phần bồi dưỡng cho học sinh các phẩm chất cụ thể:

- Đoàn kết, nghiêm túc, tích cực trong tập luyện và hoạt động tập thể.

- Tích cực tham gia các trò chơi vận động, có trách nhiệm trong khi chơi trò chơi và hình thành thói quen tập luyện TDTT.

**2. Về năng lực**:

**2.1. Năng lực chung:**

- Tự chủ và tự học: Tự xem trước cách thực hiện các bài tập đi theo các hướng trong sách giáo khoa và quan sát động tác mẫu của giáo viên.

- Giao tiếp và hợp tác: Biết phân công, hợp tác trong nhóm để thực hiện các động tác và trò chơi.

**2.2. Năng lực đặc thù:**

- NL chăm sóc SK:  Biết thực hiện vệ sinh sân tập, thực hiện vệ sinh cá nhân để đảm bảo an toàn trong tập luyện.

- NL vận động cơ bản: Thực hiện được các bài tập đi theo các hướng.

**II. ĐỊA ĐIỂM, PHƯƠNG TIỆN**

**- Địa điểm**: Sân trường

**- Phương tiện:**

+ Giáo viên chuẩn bị:  Tranh ảnh, trang phục thể thao, còi phục vụ trò chơi.

+ Học sinh chuẩn bị: Giày thể thao.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Lượng VĐ** | | **Phương pháp, tổ chức và yêu cầu** | |
| **T. gian** | **S. lần** | **Hoạt động GV** | **Hoạt động HS** |
| **I. Phần mở đầu**  Nhận lớp  Khởi động  - Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,...  - Trò chơi “giành cờ”  https://lh3.googleusercontent.com/MpE1HmQuhk4f0zRyp6O_n4AcZnqmi_iLIu6M2HM0VNUXX8mHDJ65V0oxkpIvM7UInTSpZrrl0oGN1OqOAQQ2UG0fmzSxO2RnWpwVKY3mhDbVx3xy_MJjh9lkhtHBpFbVaq9T-qY  **II. Phần cơ bản:**  **- Kiến thức.**  - Ôn đi thường theo đường kẻ thẳng,  - Ôn đi theo đường kẻ thẳng hai tay chống hông (dang ngang).  - Ôn đi thường chuyển hướng phải, trái.  -**Luyện tập**  Tập đồng loạt    Tập theo tổ nhóm    Tập theo cặp đôi  Tập cá nhân  Thi đua giữa các tổ    - Trò chơi “nhảytheo vòng tròn”.  https://lh3.googleusercontent.com/YLVK5145dxFXXRG9jELZs0rJJlxMhUkeRJkIKkAayY4RTYwdqJ48OpcYQVjUkWxtyyR62-A3Ip7lnX8yXblu2SmS-zukHrPvKrEYT_o9X7VlV3HwMta6jPnZ5iyg-tTpwH2uIdI  - Bài tập PT thể lực:  **- Vận dụng:**  **III.Kết thúc**  -  Thả lỏng cơ toàn thân.  - Nhận xét, đánh giá chung của buổi học.   Hướng dẫn HS Tự ôn ở nhà  - Xuống lớp | 5 – 7’    2-3’    16-18’      3-5’      4- 5’ | 2x8N    1 lần    4 lần    3 lần  3 lần  1 lần    2 lần | Gv nhận lớp, thăm hỏi sức khỏe học sinh phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học  - GV HD học sinh khởi động.  - GV hướng dẫn chơi    GV nhắc lại cách thực hiện và yêu cầu  kĩ thuật động tác.  Cho 2 HS lên thực hiện lại các động tác đi.  GV cùng HS nhận xét, đánh giá tuyên dương  - GV thổi còi - HS thực hiện động tác.  - Gv  quan sát, sửa sai cho HS.  - Y,c Tổ trưởng cho các bạn luyện tập theo khu vực.  - Tiếp tục quan sát, nhắc nhở và sửa sai cho HS  - Phân công tập theo cặp đôi  GV Sửa sai  - GV tổ chức cho HS thi đua giữa các tổ.  - GV và HS nhận xét đánh giá tuyên dương.  - GV nêu tên trò chơi, hướng dẫn cách chơi, tổ chức chơi thở và chơi chính thức cho HS.  - Nhận xét tuyên dương và sử phạt người phạm luật  - Cho HS chạy tại chỗ  đánh gót hai bên  10 lần  - Yêu cầu HS thực hiện BT2 trong sách.  - GV hướng dẫn  - Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của hs.  - VN ôn lại bài và chuẩn bị bài sau. | Đội hình nhận lớp  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹                  🚹   - HS khởi động theo GV.  - HS Chơi trò chơi.  🚹                      🚹  🚹                      🚹  🚹       🚹  🚹     🚹  🚹                      🚹  🚹                      🚹                  🚹    🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹                  🚹  - HS tiếp tục quan sát  - Đội hình tập luyện đồng loạt.  🚹🚹🚹🚹  -----------  🚹🚹🚹🚹 ------------                  🚹  ĐH tập luyện theo tổ  🚹                 🚹  🚹🚹       🚹      🚹🚹  🚹       GV    🚹  - HS vừa tập vừa giúp đỡ nhau sửa động tác sai  - Từng tổ  lên  thi đua - trình diễn  - Chơi theo hướng dẫn  🚹     🚹  🚹    🚹  🚹                   🚹  🚹                   🚹  🚹                   🚹  🚹                  🚹                  🚹    HS thực hiện kết hợp đi lại hít thở  - HS thực hiện  - HS thực hiện thả lỏng  - ĐH kết thúc  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹 |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

## **KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**Môn: Tiếng Việt**

**Tiết 157 QUAN SÁT TRANH ẢNH ANH CHỊ EM**

**Thứ Năm ngày 26 tháng 12 năm 2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

*a) Rèn kĩ năng nói:* Biết nói và đáp lời mời trong các tình huống phối hợp lời nói với cử chỉ, điệu bỏ, động tác. Biết nói về một nhân vật.

*b) Rèn kĩ năng nghe:* Biết nghe bạn chia sẻ. Biết nhận xét, đánh giá, chia sẻ cùng bạn.

**2. Năng lực**

- Năng lực đặc thù: Năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự chủ và tự học.

- Năng lực văn học: Biết sử dụng vẻ đẹp của ngôn từ để nói về các nhân vật trong tranh.

**3. Phẩm chất**

- Bồi dưỡng tình yêu thương, quan tâm, chăm sóc giữa anh chị em trong gia đình.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên**

- Giáo án.

- Máy tính, máy chiếu.

**2. Đối với học sinh**

- SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
|  | **I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  **1. Giới thiệu bài**  **Mục tiêu:** Tạo tâm thế cho học sinh và từng bước làm quen bài học.  **Cách tiến hành:**  - GV giới thiệu MĐYC của bài học.  **II. HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH**  **2. Thực hành**  ***2.1.* HĐ 1: Cùng bạn thực hành nói và đáp lại lời mời, nhờ trong các tình huống cho sẵn (BT 1)**  **Mục tiêu:** Nói và đáp lời mời theo các tình huống cho sẵn.  **Cách tiến hành:**  - GV mời 1 HS đọc YC của BT 1.  - GV YC HS thảo luận theo cặp, hoàn thành BT.  - GV mời một số cặp HS trình bày trước lớp.    - GV nhận xét, YC HS viết lại lời nói và đáp vào VBT.  ***2.2.* HĐ 2: Chọn hình một em bé (hoặc anh, chị) trong những bức hình cho sẵn, nói 4 – 5 câu về người trong hình**  **Mục tiêu:** Nói được 4 – 5 câu về người trong hình, phát triển khả năng quan sát và ngôn ngữ.  **Cách tiến hành:**  - GV mời 1 HS đọc to YC của BT 2.  - GV YC HS chọn hình và nói 4 – 5 câu về em bé trong hình.  - GV mời một số HS lên bảng nói hoặc viết 4 – 5 câu về em bé trong hình.  - GV nhận xét, sửa bài, YC HS viết lại 4 – 5 câu vừa nói vào VBT.  **III. HOẠT ĐỘNG CỦNG CỐ, NỐI TIẾP**  ***Mục tiêu:*** *Ghi nhớ, khắc sâu nội dung bài*  Hỏi: Qua các bài tập, chúng ta được củng cố và mở rộng kiến thức gì?  GV nhấn mạnh kiến thức tiết học  GV đánh giá, động viên, khích lệ HS. | - HS lắng nghe.    - 1 HS đọc YC của BT 1.  - HS thảo luận theo cặp, hoàn thành BT.  - Một số cặp HS trình bày trước lớp. VD:  a) Em nhờ anh (chị) đọc cho mình chép một bài thơ mà anh (chị) thuộc.  *- Anh Tuấn ơi, anh đọc một bài thơ anh thuộc cho em chép nhé?!*  *- Ừm, em lấy giấy bút đi.*  b) Anh (chị) nhờ em tìm giúp một quyển sách trên giá sách.  *- Ngọc ơi, em tìm giúp chị một quyển sách trên giá sách với.*  *- Vâng, chị cần tìm quyển nào ạ?*  c) Anh (chị) rủ em cùng chơi cầu lông.  *- Hòa ơi, đi chơi cầu lông với anh đi!*  *- Vâng, để em thay giầy rồi đi anh nhé!*  - HS nghe GV nhận xét, viết lại lời nói và đáp vào VBT.    - 1 HS đọc to YC của BT 2.  - HS chọn hình và nói 4 – 5 câu về em bé trong hình.  - Một số HS lên bảng nói hoặc viết 4 – 5 câu về em bé trong hình.  - HS lắng nghe GV nhận xét. HS viết 4 – 5 câu vừa nói vào VBT. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

## **KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**Môn: Tiếng Việt**

**Tiết 158 VIẾT VỀ ANH CHỊ EM CỦA EM**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

*a) Rèn kĩ năng nói:*

- HS kể được với các bạn về em bé (hoặc anh, chị).

- Biết phối hợp lời kể với cử chỉ, điệu bộ, động tác.

*b) Rèn kĩ năng nghe:* Biết lắng nghe bạn kể. Biết nhận xét, đánh giá lời kể của bạn.

**2. Năng lực**

+ Năng lực đặc thù: Năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự chủ và tự học.

+ Năng lực văn học:

- Biết tạo lập văn bản đa phương thức: dùng ảnh, tranh tự vẽ em bé (hoặc anh, chị) để trang trí cho đoạn văn.

- Bước đầu biết kể chuyện một cách mạch lạc, có cảm xúc; biết viết lại đoạn văn (4 – 5 câu) kể về em bé (hoặc anh, chị).

**3. Phẩm chất**

- Bồi dưỡng tình cảm yêu thương với anh chị em trong gia đình.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên**

- Giáo án.

- Máy tính, máy chiếu.

**2. Đối với học sinh**

- SGK.

- VBT.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
|  | **I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  **1. Giới thiệu bài**  **Mục tiêu:** Tạo tâm thế cho học sinh và từng bước làm quen bài học.  **Cách tiến hành:**  - GV nêu MĐYC của bài học.  **II. HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH**  **2. Thực hành kể chuyện**  ***2.1.* HĐ 1: Kể về em bé (hoặc anh, chị) của em (BT 1)**  **Mục tiêu:** HS kể được một về em bé (hoặc anh, chị).  **Cách tiến hành:**  - GV mời 1 HS đọc to YC và gợi ý của BT 1.  - GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, chuẩn bị câu chuyện để kể với các bạn.  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm nhỏ, tập kể chuyện trong nhóm  - GV mời một số HS kể chuyện trước lớp.  - GV và cả lớp nhận xét.  ***2.2.* HĐ 2: Dựa vào những điều đã kể ở BT 1, viết đoạn văn (4 – 5 câu) kể về em bé (hoặc anh, chị) của em. Trang trí đoạn viết bằng ảnh, tranh tự vẽ**  **Mục tiêu:** HS biết viết lại đoạn văn (4 – 5 câu) kể về một việc bố mẹ đã làm để chăm sóc em.  **Cách tiến hành:**  - GV hướng dẫn HS xác định YC của BT 2. GV hướng dẫn HS: *Dựa vào câu chuyện các em vừa chuẩn bị ở BT 1, bây giờ các em hãy viết lại thành một đoạn văn (4 – 5 câu) kể về em bé (hoặc anh, chị) của em. Em có thể trang trí thêm cho đoạn viết bằng ảnh hoặc tranh mình tự vẽ.*  - GV mời một số HS viết bài của mình lên bảng. GV nhận xét, sửa bài.  **III. HOẠT ĐỘNG CỦNG CỐ, NỐI TIẾP**  ***Mục tiêu:*** *Ghi nhớ, khắc sâu nội dung bài*  Hỏi: Qua các bài tập, chúng ta được củng cố và mở rộng kiến thức gì?  GV nhấn mạnh kiến thức tiết học  GV đánh giá, động viên, khích lệ HS. | - HS lắng nghe.    - 1 HS đọc to YC và gợi ý của BT 1 trước lớp. Cả lớp đọc thầm theo.  - HS làm việc cá nhân, chuẩn bị câu chuyện để kể với các bạn.  - HS thảo luận nhóm nhỏ, tập kể chuyện trong nhóm.  - Một số HS kể chuyện trước lớp.  - Cả lớp và GV nhận xét.    - HS xác định YC của BT 2.    - Một số HS viết bài lên bảng. Cả lớp nghe GV nhận xét, sửa bài. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

## **KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**Môn: Toán**

**Tiết 80 ÔN TẬP VỀ PHÉP CỘNG, PHÉP TRỪ TRONG PHẠM VI 20**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**:

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Luyện tập tổng hợp về cộng, trừ trong phạm vi 20

- Luyện tập quan sát phép tính, tính toán, so sánh kết quả.

- Vận dụng các phép tính vào giải toán, giải quyết tình huống thực tế

**2. Phát triển năng lực và phẩm chất:**

*a. Năng lực:*

- Phát triển 3 năng lực chung và năng lực đặc thù Toán học ***(****NL giải quyết vấn đề Toán học; giao tiếp toán học; sử dụng công cụ và phương tiện toán học*).

*b. Phẩm chất:*

***-*** Phát triển phẩm chấtchăm chỉ, đồng thời giáo dục HS tình yêu với Toán học, tích cực, hăng hái tham gia các nhiệm vụ học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên:** Máy tính, máy chiếu. Các thẻ số và thẻ phép tính để HS thực hiện bài tập 2

**2. Học sinh:** SGK, vở, đồ dùng học tập,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| 5’ | **I. HĐ Khởi động:**  ***Mục tiêu****: Tạo tâm thể tích cực, hứng thú học tập cho HS và kết nối với bài học mới.*  - GV cho HS chơi Ai nhanh Ai đúng giơ thẻ chọn đáp án  - GV giới thiệu bài, ghi bảng | - HS chơi trò chơi các phép tính cộng , trừ các số trong phạm vi 20.  - HS lắng nghe, ghi vở |
| 27’ | **II. HĐ Thực hành, luyện tập**  **Bài 1 (trang 94)**  ***Mục tiêu:*** *Củng cố kĩ năng tính nhẩm*  -Yêu cầu HS đọc yc.  - Bài 1 yêu cầu gì?  - GV YC HS nối tiếp nhau tính nhẩm nêu kết quả phép tính bằng trò chơi truyền điện  - GV YC HS nêu cách tính nhẩm  - Nhận xét đánh giá và kết luận. | - 1HS đọc, lớp đọc thầm  - HS nêu  - Thực hiện tính bằng trò chơi truyền điện  Hs nhận xét |
| **Bài 2 (trang 92) Tìm về đúng nhà**  ***Mục tiêu:*** *Luyện tập cộng trừ trong phạm vi 20*  ***https://lh7-us.googleusercontent.com/LiAiKTisj99DzR419Mhhmd69aRintO08VY27rhLueS7ty9H3cMHA0eEiuiJvjkAgSkIVCT3oPuZWUafk6gef2NuwpxVj2CxFOkdqQJwm5aZc6VHICk8rg5rzjvKzk4KZUE_ZN-oqnfmv0OZb5w0n   https://lh7-us.googleusercontent.com/RupWw0ogrFAnD4v0QN9tZZQtKBX7JXv3aqNVIM3RKmtnW0FMx8nS9tlOq9ipw-6kcpfJa9hFMHGhrrv5yARwAbK_RZlJq-Ef0bGSs9RNrVIF4iu45523q6LZlQ4Rg7tPEcG41M8F7GL5mFp7RYaR  https://lh7-us.googleusercontent.com/Y-IGeCHFR57rB3pLBATDUrBmLrI5KA47WalCW51QAlcSzgUik9zrYDj9ZdXkB60-6M3mf3UfnSZgM0Ia_OK36o3Q-CSxBnq2uCXLD_0PY3HsPuG7yAHd45AE0inYngRD25s_X3JE4UQoYUHborD8***  https://lh7-us.googleusercontent.com/2FIrys3hbzGcRTVQA6bjqIUPDrPARBI4yP3wx1wPaAhse_hSK7AUR_43Viy1ygqzAE1-xMBZba7Jq3GgjgK9KobqN_HKbshjZwjU8UTDMr_8C4gffzx5TitS_jl0e5AuKZv3mfklRT8BWGc5-j8p  ***https://lh7-us.googleusercontent.com/pUEZeQVcLgcHjbPPC9MMCHv0sBzR7OyHMzWDvFKDgU0htY1FeP_DMcjNKHcRrnJu2ZBM2lzYTvSxfSeLEZaF2HeRyjMztvpqMQ7ON-DVtP_e6-ssnXiSV__crqgl7pE_fYu8ZlyWGjVV83EnT06khttps://lh7-us.googleusercontent.com/wG0k8SyyEl_cC79487o6BDawjtv20RjgCSYmzUjNyN6io2KiIPi4dbHWdry_1shMT_8WHsIF0kyc-FFhvCnD7er9vqfYxP2BzXQSZ2LmtIvPkfoNVQy3lgqvRpebeST78K1-Fs25iKnFz3WOVoabhttps://lh7-us.googleusercontent.com/T0wcOlxA5ziRRG-2xxBk-JDR7KkmRSvYet9LmWgGaK22sipXr3SQxOuqKSX5v2V_vPROX917bbaKASLRsm5q0b7N4gMUtbDw9OaCRjOqznR46z6x6RlDwTDSSj43lh8CMAk_5FogeTJ8TD8VWDvv***  ***https://lh7-us.googleusercontent.com/SKWF7FTznzWutATrhdmx73kE72tszm-CbSVAyACubWFkmixReAQADR1QNnA_YZBvzwXZYSHKa01X6j5d0W7A8cleSB4KqvJLc3WMMYWB2hVOn4Uprhe5yvcJEnSHzn5RFH1Dj6lTrQiZiz7W5V-L https://lh7-us.googleusercontent.com/vZzhzcY_GWbWLbN5RmlDUeO0bh8lmx6NdI0LESaNedq_S87MfhAHf0iEcbk1oWQtffqdlG6mVFj0voNQykSXTe1j2W5FdZSBeoazIM2htWgtVB7MvFyMOF0GtruAkZM1W3wvA9dcBBl8w8LsYOwYhttps://lh7-us.googleusercontent.com/aUTH_3_j9gisIn3ed2MrDbo5E2NDGYcWDuCqz795wT6Mfo96SFUruiB-f6is9qGIJkD5gl02qpRLY1mHSuQTABoOWa0ko3mFskolLiqbOD7iD0a5HxzuxzaPWMKeo1-nb7kd0YMfsQRW1PgLpPR2  https://lh7-us.googleusercontent.com/_tyK0BCKe2hBJzXIzGQ1sZpqvthzkemgOEVhhpo83V27pvYfXwyCqCnuHTHLthyoPPAD2M7kD3NiUs_i2wbHoIHdjnmNhrP1dqB0BEAIz0hS2HmwREEop63-Fxly7KCPpfDQ5oKA59_FPPg-FHrC https://lh7-us.googleusercontent.com/t4rh9W7Lvt77SITAZbQ6gYdRGqkqSKXpuBNYGuzZgPHJPFDWl_sQ-yNoNbh1Z_yLt_JMUlsn7eZHA85SaJEehnK0LCaZ0sa4a5UrF_23rdgeCQ9-Ink_opCFBRx85llnQQTuCxs3pp7B7P-IGMdQ***  - Cho HS đọc đề bài.  - Bài toán yêu cầu làm gì?  - GV cho HS quan sát hình trong SGK hỏi:  +Bài có những con vật nào?  +Mỗi con vật có kèm thông tin gì?  +Làm thế nào tìm đường về nhà cho gà con?  -GV nhận xét, chốt  - GV cho HS làm việc cá nhân vào phiếu  -GV  cho HS chơi trò chơi Tìm về đúng nhà: 3 đội chơi chọn thẻ gà con về với mẹ  -GV nhận xét, tuyên dương | - 1HS đọc tiếng, lớp đọc thầm  -HS trả lời: tìm ba điểm thẳng hàng.  -HS quan sát quy trình và trả lời:  +3 Gà mẹ và gà con  +Gà con có phép tính, gà mẹ là kết quả  +Tìm kế quả mỗi phép tính của gà con và đưa gà con về với gà mẹ có kết quả đúng  HS nhận xét, bổ sung  - HS làm bài vào phiếu  - 3 đội chơi, mỗi đội có 3 học sinh  HS cổ vũ, nhận xét |
| **Bài 3 (trang 94)**  ***Mục tiêu:*** *Luyện tập cộng trừ trong phạm vi 20*  **Kết quả:**  **+***8+8 > 8+5*  *+9+7 = 7+9*  *+14-6 > 14-7*  *+17-8 > 18-7*  - Cho HS đọc đề bài  - GV cho HS nêu YC  bài  - GV hỏi: Để điền được dấu đúng phải làm gì?  -GV nhận xét, chốt  - GV cho HS thảo luận nhóm 2 tính, so sánh kết quả và điền dấu  -GV  cho các nhóm trình bày kêt quả, nêu rõ cách thực hiện.  + Khi so sánh 8+8 và 8+5 ngoài so sánh kết quả còn cách làm nào khác?  -GV nhận xét, chốt, tuyên dương HS | - 1HS đọc, lớp đọc thầm  -HS trả lời  -HS trả lời: tính và so sánh kết quả  - HS nhận xét, bổ sung  - HS thảo luận nhóm đôi làm vào phiếu học tập .  - Đại diện các nhóm lên trình bày  +So sánh thành phần của phép tính khi 2 phép tính có 1 thành phần giống nhau, khi đổi chỗ các số hạng  - HS nhận xét |
| 3’ | **III. HĐ Củng cố - Nối tiếp**  ***Mục tiêu:*** *Ghi nhớ, khắc sâu nội dung bài*  Hỏi: Qua các bài tập, chúng ta được củng cố và mở rộng kiến thức gì?  GV nhấn mạnh kiến thức tiết học  GV đánh giá, động viên, khích lệ HS. | -HS nêu ý kiến  -HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

## **KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**Môn: Tiếng Việt**

**Tiết 159+160 ĐỌC SÁCH BÁO VIẾT VỀ ANH CHỊ EM**

**Thứ Sáu ngày 27 tháng 12 năm 2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Biết giới thiệu rõ ràng, tự tin với các bạn quyển sách mình mang tới lớp.

- Đọc trôi chảy, to, rõ cho các bạn nghe một đoạn vừa đọc trong 2 tiết học (phát âm đúng các từ ngữ; ngắt nghỉ hơi đúng theo các dấu câu và theo nghĩa, tốc độ đọc phù hợp với lớp 2).

**2. Năng lực:**

+ Năng lực đặc thù: Tìm tòi, đọc sách.

+ Năng lực văn học:

- Nhận biết bài văn xuôi, thơ, bài báo.

- Biết bày tỏ sự yêu thích với một số từ ngữ hay, hình ảnh đẹp.

- Biết liên hệ nội dung bài với thực tiễn: quan tâm, chăm sóc, yêu thương anh chị em trong gia đình.

**3. Phẩm chất**

- Biết tự tìm sách báo mang đến lớp, hình thành được thói quen tự đọc sách báo.

- Rút ra được những bài học từ sách báo để vận dụng vào đời sống.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên**

- Giáo án.

- Máy tính, máy chiếu.

- Một số đầu sách hay, phù hợp với tuổi thiếu nhi. Hình thành 1 giá sách, một thư viện mini của lớp.

- *Truyện đọc lớp 2* – NXB Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh.

**2. Đối với học sinh**

- SGK.

- Vở bài tập Tiếng Việt 2, tập một.

- Một số đầu sách hay, phù hợp với tuổi thiếu nhi. Hình thành 1 giá sách, một thư viện mini của lớp.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
|  | **I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  **1. Giới thiệu bài**  **Mục tiêu:** Tạo tâm thế cho học sinh và từng bước làm quen bài học.  **Cách tiến hành:**  - GV giới thiệu: Tiết học hôm nay, chúng ta sẽ đọc sách báo viết về anh chị em.  **II. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP, THỰC HÀNH**  **2. HĐ 1: Tìm hiểu yêu cầu của bài học**  **Mục tiêu:** Tìm hiểu và hoàn thành yêu cầu bài học.  **Cách tiến hành:**  - GV mời lần lượt 3 HS đọc YC của 3 BT.  - GV kiểm tra sự chuẩn bị của HS, YC mỗi HS bày trước mặt quyển sách (tờ báo) mình mang đến.  - GV mời một vài HS giới thiệu (làm mẫu) với các bạn quyển sách của mình: tên sách, tên tác giả, tên NXB; tờ báo: Tên tờ báo, bài báo, ngày đăng, tác giả.  - GV nhận xét.  **3. HĐ 2: Tự đọc sách, ghi lại cảm xúc, nhận xét về nhân vật trong bài đọc**  **Mục tiêu:** Hình thành thói quen tự đọc sách.  **Cách tiến hành:**  - GV giữ cho lớp học yên tĩnh để HS đọc một truyện (một bài thơ, bài báo) em thích. GV YC những HS không đem sách báo đọc bài *Tình anh em, chị em* trong SGK.  - GV cho HS đọc sách hết tiết 1 và có thể cho đọc thêm khoảng 15 phút ở tiết 2.  **4. HĐ 3: Đọc hoặc kể lại những gì đã đọc**  **Mục tiêu:** HS ghi nhớ những gì đã đọc, tự tin đọc/ kể chuyện trước lớp cho các bạn nghe.  **Cách tiến hành:**  - GV mời một số HS đứng trước lớp đọc/ kể lại những gì vừa đọc.  - GV và cả lớp nhận xét, biểu dương các bạn.  **III. HOẠT ĐỘNG CỦNG CỐ, NỐI TIẾP**  - Nhận xét tiết học  - Về nhà chuẩn bị bài mới  - Tuyên dương HS | - HS lắng nghe.    - 3 HS đọc YC của 3 BT.  - Mỗi HS bày trước mặt quyển sách mình mang đến.  - Một vài HS giới thiệu với các bạn. Cả lớp lắng nghe.  - HS lắng nghe.    - HS đọc sách báo.    - Một số HS đứng trước lớp đọc/ kể lại những gì vừa đọc.  - Cả lớp nhận xét cùng GV. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

## **KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**Môn: Hoạt động trải nghiệm**

**Tiết 48 ĐIỀU EM ĐƯỢC HỌC TỪ CHỦ ĐỀ: EM VỚI CỘNG ĐỒNG**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- HS chia sẻ được cảm xúc của mình sau khi thực hiện những việc làm ý nghĩa trong chủ đề Em với cộng đồng.

- HS tự nhận xét, đánh giá về những điều bản thân học được sau khi tham gia chủ đề Em với cộng đồng.

**2. Năng lực**

**Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác; Tự chủ, tự học.

**Năng lực riêng:** Hiểu được ý nghĩa của những việc làm trong chủ đề Em với cộng đồng.

**3. Phẩm chất**

- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**a. Đối với GV**

* Giáo án.
* SGK Hoạt động trải nghiệm.

**b. Đối với HS:**

* SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
|  | **I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** GV ổn đinh lớpvà hướng HS vào chuẩn bị tiết sinh hoạt lớp.  **b. Cách tiến hành:** GV điều hành lớp và nêu hoạt động Điều em học được từ chủ đề Em với cộng đồng.  **II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **a. Mục tiêu:** HS hiểu được ý nghĩa của những việc làm trong chủ đề Em với cộng đồng.  **b.Cách tiến hành:**  ***(1) Làm việc nhóm:***  - GV tổ chức cho HS thảo luận các câu hỏi sau:  *+ Em có cảm xúc gì sau khi thực hiện những việc làm ý nghĩa trong chủ đề Em với cộng đồng?*  *+ Chia sẻ về một hoạt động mà em thích nhất trong chủ đề.*  ***(2) Làm việc cả lớp:***  - GV mời một số HS lên chia sẻ trước lớp theo các nội dung thảo luận trên.  - GV tổng kết và nhận xét về mức độ tích cực tham gia hoạt động của HS.C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_13.png  **III. HOẠT ĐỘNG CỦNG CỐ, NỐI TIẾP**  - Nhận xét tiết học  - Về nhà chuẩn bị bài mới  - Tuyên dương HS | - HS thảo luận theo nhóm, trả lời câu hỏi. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**